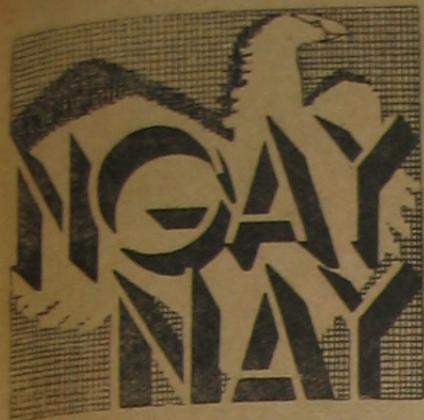


NĂM THỨ BA — SỐ 141, GIÁ 0\$10

THỨ BÀY, 17 DEC. 1938



CÙNG RỬA MUSSOLINI

ANNAME bao NHẬT-BẢN — Quý quốc phải trả lại Quảng-dông
cho tè bang vì lưỡng Quảng trước kia là đất đai của tè bang.

Các thứ thuốc LE HUY PHACH đã được khắp mọi nơi công nhận là hay hơn cả !

VẠN NĂNG LINH BỒ số 90, giá 1\$00 — Một thứ thuốc bồ dùng chung cho các cụ già, người nhơn, trẻ con, đàn ông, đàn bà. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh mờ mắt, hay thở, lúc ngực... ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông dùng thuốc này, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn. Trẻ con dùng thuốc này, mau nhơn. Không có bệnh dùng thuốc này, lên cân.

Những người làm việc bằng chân tay, hoặc làm tri thái quá sinh ra băn khăn chân nắn, những người lao tâm, lao phế, những người đau ốm mới khỏi... dùng thuốc này, sức khỏe thấy ngay, chắc như vây.

BIỂU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1\$50 — Các bá kinh nguyệt bất điều, tháng lên tháng xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy 1 lần, hay thấy 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tím đen, nhợt... Trong người vắng dầu, hoa mắt, đau lưng, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc này, kinh nguyệt điều hòa, khỏi hết các bệnh, lại mau có thai nghén.

BIỂU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1\$00 — Các cô có bệnh bất điều kinh, bệnh chưng cưng như đã nói trên, dùng thuốc này, kinh hành đều hen, huyết lốt hơn lên, người khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, tăng thêm vẻ đẹp!

LƯỜNG NGHI BỒ THẬN số 20 giá 1\$00 — Đàn ông thận hư, bại thận, tiêu tiền vàng, khí trong kinh lạc, tinh khí loãng, hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương... Trong người mỏi mệt, vắng dầu, rung tóc... dùng « Lương nghị bồ thận » của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết, lốt cho đường sinh dục

về sau. Kè có hàng trăm nghìn thứ thuốc « bồ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc Lê-huy-Phách hay nhất. Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khí, và đắt nhất là vị « Hải Cầu Thân », nên chưa có bệnh hiệu nghiệm vô cùng.

THUỐC LÂU : mới mắc, ra mủ, buốt tức..., dùng « thuốc năm 1935 » số 70 khỏi buốt tức, hết mủ. Bệnh lâu mới mắc dùng thuốc này hay nhất (giá 0p60). Kinh niên : hàng ngày ra ít mủ, sáng ra nắn vượt ra ít mủ, hoặc phải đi phải lại nhiều lần chưa khỏi khỏi hẳn... dùng « Lâu Mủ » số 10 kèm với « huyết trùng » số 12 nhất định khỏi bệnh Lâu kinh niên. Đã trăm, vạn người đã chữa chạy đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn không khỏi, dùng « Lâu Mủ » số 10 (0p50) và « huyết trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy-Phách, bệnh khỏi tuyệt nọc. Cái hay của 2 thứ thuốc này, không thể nào là hết được !

GIANG MAI — Nặng, nhẹ, mới, lâu, lở loét quay dầu, mọc mào gà, hoa khé, đau xương, đau tủy, phá lở khắp người... dùng « thuốc giang mai » số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn bệnh giang mai, giá 2p00.

LỌC MÁU TRÙ TRUNG — Lậu, giang mai chưa tuyệt nọc : tiện tiện trong đặc bắt thường, trót dỗ quay dầu, giật thịt, ngừa ngay khắp người, rung tóc, mờ mắt, ứ tai... dùng « huyết trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy-Phách lọc máu trừ trùng các bệnh phong tinh, khỏi hết các bệnh trên, bệnh không bao giờ trở lại nữa. Người yêu súc cần phải dùng kèm « Bồ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

N. 19, Phố Gia-Long — Hanoi

Xem mạch, cho đơn, bán bào chế, bán cao dan hoàn tán, chưa bệnh người nhơn trẻ con. Bất cứ bệnh tật gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phach đều mau khỏi cả.

Sáng xem mạch từ 7 giờ đến 10 giờ ruồi. Mỗi lần xem mạch 1\$00. Có đại lý khắp mọi nơi trong xứ Đông-duong.



Vóc mai em dã gầy mòn,
Ngày xuân em phỏng được còn bao lâu.
Có thân thân phải lo âu,
Cửu long rày uống bát dầu thử xem,
Xa gần ai cũng khuyên em.

Thuốc đại bồ CỬU LONG HOÀN có bán tại VAN-HÓA Số 8 Hàng Ngang Hanoi. Các tỉnh đều có đại lý.

Thuốc bò hạch

Van - Bảo

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị : Các nội hạch làm việc không điều, nên thản-kinh hệ mao diều-hoa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi sanh ra đối-tính.

Trị các chứng suy-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà. Suy-nhược về sự phát dục, sự bần tĩnh. Trị sự lanh-dạn và phòng-dục của đàn bà. Đem lai cái « cực-diêm khoái-lạc » cho những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất « DƯƠNĐ - HUYẾT - TINH »

Trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng ứ tai, bài oải gân cốt, vì phòng sự vô chừng, hoặc vì thuỷ nhỏ chơi bởi vô đố.

Thuốc VAN - BẢO là sự tổng hợp các tinh-chất quý của đồng-vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất « Dưỡng-huyể-tinh » cho óc, cho thận, trưởng dài của đàn ông và bồng-trứng của đàn bà.

Thuốc VAN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da hết nhăn, thit săn, vú nở v. v...

Thuốc VAN-BẢO có đủ tính chất khêu động, làm sống dậy những tế-sào tã ứ-rũ khô héo của những người già héo, rồi làm cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, án-áí mẫn nồng, siêng làm việc, thích phẩn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.
1 hộp dung 10 ngày 4p.00

(Gói lanh hóa giao ngắn)

Đóng phát hành phía Bắc : VAN HOA

8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam : VÔ - ĐÌNH - DÂN
323 Marins Cholon, và các phán cược

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phuc-Hung. Quán là thuốc Ho, Điều-kinh và Cố-tinh, mỗi hộp 1p.00.



Xin nhắc dẽ các bạn hội viên nhớ đến dự

ĐẠI HỘI ĐỒNG của ĐOÀN ÁNH SÁNG

TẠI RẠP OLYMPIA

đúng 8 giờ sáng chủ nhật 18 Décembre 1938

NHÂN DỊP NÀY, SẼ CHIẾU MỘT PHIM LỚN RẤT ĐẶC SẮC

MADEMOISELLE MOZART

có DANIELLE DARRIEUX đóng vai chính

DÀNH RIÊNG CHO HỘI VIÊN XEM KHÔNG PHẢI TRẢ TIỀN

Mua vui và làm phận sự! Các hội viên Ánh Sáng sẽ chẳng bỏ lỡ dịp này.

VĂN ĐỀ CẨN LAO

Nghiệp đoàn

NGÀY XƯA, trước khi chế độ tư bản dẹp dỗi chế độ phong kiến, thợ thuyền còn có thể tự họp nhau lại thành phường để bênh vực quyền lợi của mình. Kìa đến chế độ phong kiến mất, dần dâu cũng lấy chủ nghĩa tự do làm căn bản, trong đó có cả sự tự do làm nhân công nữa.

Nhưng không bao lâu người ta nhận thấy rằng sự tự do ấy bị sai lạc đi. Người chủ vẫn tự do lầm, tự do quá. Nhưng thợ thuyền thì không còn gì là tự do nữa. Họ, về nguyên tắc, vẫn có quyền muốn làm thi làm, không làm thi thôi. Nhưng về thực tế, cái quyền ấy tuyệt nhiên không có. Là vì họ sống từng ngày, từng bữa, không thể ngồi mà đợi một giá cao được. Có một chỗ làm, mà hàng mươi người, hai mươi người đến xin thì lẽ tự nhiên là ông chủ có quyền bắt khoan, bắt nhặt. Ông Louis Blanc nói về sự tự do ấy, có dẫn một thi dụ thiết thực rằng: Ba người thợ đến xin làm. Người thứ nhất nói: Tôi xin 3 quan tiền công. Vì tôi có vợ và có con. Người thứ hai: Tôi xin 2 quan. Vì tôi chỉ có vợ — Người thứ ba: Tôi chỉ xin 1 quan ruồi. Tôi không có vợ con gì cả. Ấy thế là người thứ ba có việc làm.

Đó là kết quả của chế độ tự do. Từ do bóc lột thợ thuyền. Tình cảnh của thợ ở dưới chế độ ấy thật là khốn khổ. Ở bên Pháp cũng như ở bên Anh, bên Đức, cách đây vào khoảng một trăm năm, thợ thuyền vì không có đoàn kết — mà cũng không được phép đoàn kết — nên phải làm 15 giờ cực nhọc, ăn tiền công rất ít — 1 hay 2 quan — ở những nhà hàng tối hôi hám bẩn thỉu, và mỗi tháng chỉ được ăn thịt hai lần, ngay sau ngày trả lương.

Nhưng dần dần, thợ thuyền đòi được quyền đoàn kết. Ở Pháp, một đạo luật ngày 21-1-1884 của Waldeck Rousseau cho thợ quyền tự do lập nghiệp đoàn. Quyền ấy ở bên Anh đã có từ năm 1869.

Với nghiệp đoàn, sự bất bình đẳng giữa chủ

và thợ đỡ đi được ít nhiều. Thợ không phải bị bó buộc nhầm mắt nhận liều nữa; có thể nhờ tiền quỹ của nghiệp đoàn mà đợi được chủ nhận cho làm theo một giá phải chăng. Hơn nữa, nghiệp đoàn làm cho thợ thuyền trong một nghề mật thiết đoàn kết lại với nhau, khiến cho chủ không thể thương lượng riêng với từng người, mà phải thương lượng với hết thảy. Hợp đồng làm công riêng từng người sẽ mất và bị hợp đồng chung thay vào; vì thế, chủ khó bắt chuyện hơn.

Buổi ban đầu, mục đích của nghiệp đoàn là giữ vững hay là làm tăng lương của thợ thuyền, để điều chỉnh với chủ về tiền công, về việc vệ sinh, về tất cả các phương diện để làm cho thợ được ở trong một tình cảnh đáng sống hơn. Sau dần, nghiệp đoàn lại thấy mình có nhiều chức trách khác nữa: nào là một cơ quan để giáo dục thợ thuyền, nào là một cơ quan để tìm chỗ làm thợ, nào là tìm cách bảo hiểm cho thợ. Ích lợi của nghiệp đoàn không còn ai cãi được nữa. Thậm chí nhiều nhà xã hội lại coi nghiệp đoàn như một phương pháp để giải quyết các vấn đề xã hội: bây giờ, nghiệp đoàn là cơ quan để chống lại với phái tư bản, nhưng rồi sau, đến lúc chế độ tư bản đã tàn, nghiệp đoàn sẽ là nền tảng của xã hội mới.

Ở Pháp, nghiệp đoàn có thể thành lập để bênh vực quyền lợi về nghề nghiệp của thợ mà thôi. Người cùng một nghề có thể lập thành nghiệp đoàn, và từ mươi sáu tuổi trở lên đã có thể là hội viên được. Lập nghiệp đoàn không phải xin phép Chính-phủ, thợ chỉ có việc dem tên nha Đốc-lý một bản điều lệ là đủ. Những thợ đã thôi làm cũng vẫn có quyền ở trong đoàn, miễn là đã làm nhân công về nghề ấy trong hạn một năm. Nghiệp đoàn có quyền mua đất, làm nhà không phải xin phép, có quyền kiện cáo như một người thường, có thể làm nhà cho thợ thuê bằng một giá rẻ, lập những cơ quan tìm chỗ làm, mở thư viện, lập hợp tác xã hay hội tương tế, ký hợp đồng

chung với chủ, mua các đồ dùng cho thợ, đặt dấu hiệu riêng cho các đồ xuất sản của thợ. Nghiệp đoàn lại có thể đoàn kết nhau lại thành liên đoàn, tổng liên đoàn lao động Pháp vì thế đã thành lập.

Tổng liên đoàn lao động mục đích là liên lạc đoàn kết hết thảy cả thợ thuyền trong nước, và đứng ở trên hết các nghiệp đoàn, có thể trông rõ và bênh vực quyền lợi chung cho cả giai cấp lao động, để đưa giai cấp ấy đến sự thoát ly chế độ phân công và chế độ tài chủ. Tổng liên đoàn đứng hẳn ra ngoài vòng đảng phái chính-trị, nhưng không phải là không nhận chân sự giai cấp tranh đấu và theo đuổi cái mục đích đưa thợ thuyền đến sự đặc thắng.

Ở đây, ta nhận thấy một điều rất khó phân biệt. Sự hành động của một tổng liên đoàn biết thế nào là chỉ riêng liên lạc với quyền lợi về nghề nghiệp, về kinh tế? Ảnh hưởng của thái độ chính trị của một nhóm người đến các vấn đề kinh tế là một điều ai cũng rõ. Vì thế cho nên ngay những nghiệp đoàn xưa kia săn sóc riêng đến sự tăng tiền công và việc giảm giờ làm, bây giờ cũng đi đôi với đảng lao động Anh, là một đảng chính trị.

Một điều khó giải nữa, là những người làm cho nhà nước có được phép lập nghiệp đoàn hay không. Với những người làm thợ cho nhà nước như thợ thuyền sở xe lửa, thì không có lý gì không cho họ vào hàng lao động và chối không cho họ quyền lập nghiệp đoàn được. Đối với các viên chức các công sở, thì vấn đề ấy khó giải quyết hơn. Theo một số kiến, các viên chức cũng chỉ như các người làm công khác, nghĩa là có thể liệt vào giai cấp lao động, có người lập nghiệp đoàn, nhưng có nhiều người cãi lại rằng các viên chức nhà nước không có thể đem quyền lợi về nghề nghiệp mà chống lại với nhà nước được, vì chính những quyền lợi ấy phải đặt sau quyền lợi tối cao của tất cả mọi người, quyền lợi chung của cả nước.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hàng tuần...

CÁI két quá vụ báu cử hội viên thành phố vừa rồi có rất nhiều ý nghĩa.

Trước hết điều mà ai ai cũng nhận thấy ngay : Dân Hà thành hiện thanh liêm hơn dân các nơi ; không thể bỏ tiền, đem ô tô ra mua lá phiếu của họ được nữa. Hà ở thời buổi này « thanh liêm » rất hiếm, và ở nước ta nó quý già hơn kim cương.

Điều nhận xét thứ hai : Dân Hà thành đã báu lại cả năm hội viên từ chức. Nếu ông Nguyễn Thiều còn sống thì chắc thế nào cũng trảng cử nốt.

Chúng ta đã tổ cho những người ta ứng cử biết rằng bao giờ chúng ta cũng ủng hộ những người bênh vực quyền lợi chúng.

Điều nhận xét thứ ba ấy lại đem đến cho tôi một tư tưởng hơi buồn, một tư tưởng đã làm tài bản khoán trong bao lâu nay.

Là ở những nước tự do, tự trị thì một dự định hay quyết định của chính phủ chỉ có liên can đến toàn dân, nên bao giờ hay thì cũng được dân ủng hộ. Nếu bay vửa tài thì dân sẽ chia ra hai phe, một phe ủng hộ, một phe phản đối.

Ở thuộc địa thì khác hẳn. Chỉ có một phe dân và một phe chính phủ, nói chật chẽ hơn nữa, một phe An-nam, bọn dân thuộc và một phe Pháp, bọn cai trị Thành thử những ông ra thay mặt người Pháp để bênh vực họ cũng có thể chỉ là chính phủ, và về phe cai trị. Đáng lẽ phải chỉ có một thứ hội viên để làm việc cho dân thi trái lại người ta thấy hai phe hội viên Pháp, Nam song kinh nhau vì quyền lợi.

Hay tác sao được, một khi mà quyền lợi hai phe di ngược nhau ?

Vì thế ở các nước tự do, những điều phản đối chính phủ của một số người thay mặt dân có khi được dân cho là hợp lý và hết sức ủng hộ, cũng có khi bị dân cho là tai hại, và sẽ về phe với chính phủ mà đương đầu với những lời phản đối kia.

Ở nước ta, không. Hay ít khi làm, để khỏi phải nói không bao giờ. Xin chỉ kè mợ : Hà-nội cho được để hiểu và đỡ đau lòng. Chưa một lần nào những đèn nghị, những đèn định quyết định của thành phố đã bị các ông hội viên Annam công kích, phản đối mà còn được một người dân Hà thành Annam bênh vực !

Và ông hội viên nào được dân yêu cũng là một người can đảm quả quyết chống lại đến cùng những sự bất công, hay cho là bất công cũng thế.

Vi thế mà năm ông hội viên từ chức đều được dân Hà thành bảnlại.

Giỏi ? Chưa chắc !

Bướng ? Dân Hà thành cho là thế. Bướng, dù bướng ngầm, đó là một tính nết của dân thuộc địa, dân hết các thuộc địa thiêu tự do. Gặp được những dịp có thè bướng một cách hợp pháp, thì không bao giờ họ bỏ qua.

Mà một trong những dịp ấy là vụ báu cử này, để báu những người đã phản đối và đã từ chức.

Bảng Xã hội không biết có thạo khoa tâm lý hay không, nhưng đã biết lợi dụng nhược điểm ấy của dân Hà thành : « Ứng cử với một lời hứa hẹn từ chức ». Thế thì làm gì mà người ta chả báu ra. Và người ta đã báu rồi đó.

Nói rộng ra thế thôi, chứ những người trúng cử trong sô Xã hội đều đích đáng cả. Đủ tổ dân Hà thành chúng ta biết người biết của lầm. Biết người là người và của chỉ là của.

Báu xong các ông, chúng tôi chờ các ông làm việc.

Bè xem các ông còn có tài cán gì nữa không, hay chỉ có mỗi một cái tài từ chức, một cái tài rất lớn nhưng chưa đủ.

Khái Hưng

CÙNG CÁC ĐẠI LÝ

Chúng tôi sắp cho bán sách *THƠ THUẬT* của Xuân Diệu. Loại sách đề báu cũng in rất đẹp ; giấy thượng hạng, in hai màu, bìa quai : một công trình mỹ thuật. Vì phí tốn rất nặng, nên phải đề giá mỗi quyển là 1\$00. Vậy đại lý nào muôn lấy bao nhiêu sách để bán vào dịp *Nouvel An* và dịp Tết, xin cho biết ngay, trước ngày 23 Décembre 1938, để chúng tôi định liệu cho đủ số, vì sách in rất ít. Mua sách xin đặt tiền trước.

Nhà xuất bản Đời Nay

SÔ MÙA XUÂN 1939

Mười cuộc thi

(Đáng giá hơn hai trăm bạc)

- Thi truyện ngắn. — Giải nhất 12p.00 — Giải nhì hai năm báo.
- Thi truyện vui. — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì một năm báo và các sách đáng giá 3p.00. Giải ba, tư, năm một năm báo.
- Thi văn vui. — Giải nhất 8p.00 — Giải nhì các thứ sách của *Đời-Nay* đáng giá 3p.00 và một năm báo. Giải ba một năm báo.
- Thi câu đố. — Giải nhất một năm báo và các thứ sách đáng giá 3p.00 — Giải nhì, ba một năm báo.
- Thi thơ khôi hài. — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì, ba, tư một năm báo.
- Thi tranh khôi hài. — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì một năm báo và sách đáng giá 2p.00 — Giải ba, tư, năm, sáu một năm báo.
- Thi vui cười. — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì một năm báo và sách đáng giá 2p.00 — Giải ba, tư, năm, sáu một năm báo.
- Thi thơ. — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì hai năm báo — Giải ba, một năm báo.
- Thi những trò chơi giải trí. — Các thứ bối cảnh, tượng số khôi hài, những cách đánh bài vui, những câu đố, những cuộc chơi vui trong nhà, v.v. bắt cứ những trò chơi giải trí gì hay và mới. Giải nhất 10p.00 — Giải nhì 5p.00 — Các giải khác một năm báo.
- Thi bài trích dịch. — (Ở các báo hoàn cầu, bắt cứ về mặt gi). — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì một năm báo và sách đáng giá 3p.00 — Giải ba, tư, năm một năm báo.

Năm nay bắn báo đặc biệt mở thêm một cuộc thi *Truyện cổ tích*. Những truyện đó có tính cách nền thơ, giản dị như các truyện thần tiên, truyện truyền thuyết ngày xưa, và phóng phiếm những tình cảnh huyền hoặc hay ngày thơ về người đời về ma quỷ, thần tiên, loài vật hay cây cỏ. Nhưng những truyện đó các bạn phải nghĩ ra, không nên theo truyện cổ tích đã có sẵn hoặc phóng dịch của ngoại-quốc. — Truyện hay nhất, kè khéo nhất sẽ được tặng 15p.00. — Giải nhì 8p.00. — Giải ba, tư một năm báo.

Lời dặn. — Các bài thi xin gửi cho ông chủ bút *Ngày Nay*, và nhớ biến trên phong bì :

SỐ MÙA XUÂN NGÀY NAY

Nếu dư nhiều cuộc thi, viết riêng mỗi thứ vào một tập riêng. Trên mỗi tờ giấy lại có chia tách cho khôi lẩn.

Những bài dư thi phải có liên lạc đến Tết hay Mùa-Xuân.

Hạn gửi bài đến 14 Janvier là hết.

Việc tuần lẻ

Tình hình Âu-châu. — Nội các Daladier đã thắng ở Hạ-nghị-viên : 315 phiếu tán thành, 241 phiếu phản đối và 53 phiếu trắng. Tất cả các ông nghị đảng Xã-hội và đảng Cộng sản phản đối Nội-các. Đảng Xã-hội Cộng-hòa Hợp-nhất có 5 ông, đảng Xã-hội và đảng Cấp Tiến 3 ông và Tả đảng Độc-lập 4 ông phản đối. Trước khi nghị viện bỏ phiếu, ông Léon Blum đứng lên phản đối kịch liệt Chính-phủ đã phạm vào điều luật 40 giờ và đàn áp thương quâ tần nhân, song phái hữu luôn luôn ngắt câu không cho

ông nói, nên nhiều đảng viên đảng Xã-hội nói giận định xông sang đánh. Xuýt nữa đã xảy ra cuộc lầu đả lớn nếu không có người ngăn cản.

— Pháp và Đức đã ký một bản tuyên cáo chung trong cờ ba khoan :

1.) Pháp Đức hết sức kết chặt tình hữu bang để giữ nền hòa bình Âu-châu.

2.) Gữa hai nước không có vấn đề đất đai gì phải giải quyết và biên giới của hai nước ngày nay là nhất định;

3.) Hai nước sẽ luôn luôn trực tiếp để giải quyết các vấn đề có liên can đến hai nước.

— Tình bang giao Pháp Ý ngày một gay go. Khắp nước Ý các thanh niên học sinh nhóm những cuộc biểu tình để đòi đảo Corse, xứ Tunisie và cửa bờ Djibouti của Pháp. Thanh-nhiên học sinh Pháp ở Paris và nhiều nơi đã biểu tình để phản đối thái độ khiêu khích của Ý.

Tin sau cùng. — Một tờ báo Ý lại đòi thêm cả xứ Somalia Pháp ở Biển phi nữa.

Trung Nhật chiến tranh. — Tấn đã huy động 60 vạn quân để phản công Quảng-châu. Quân Tấn có phản công thế đã lấy lại được Hué-dương (phía đông Quảng-châu) và thắng nhiều trận nhỏ ở Chiết-giang, An-huy và Giang-tô. Đến (Xem tiếp trang 21)

Docteur ĐĂNG VŨ HỲ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 - 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh
16 & 18 Rue Richaud — Hanoi
(đến phố Hội-võ)
Tél. 242

BA CỌC, BA BỒNG

GẦN ĐÂY, các ông hội viên annam của hội đồng quản hạt trong Nam đã họp nhau lại xét về vấn đề lương mới của các viên chức annam và đã đồng lòng gửi một bức điện tín lên ông toàn quyền xin hoãn việc thi hành những điều lệ mới về lương bồng và xin xét lại theo những điều thỉnh cầu của các hội Ái hữu viên chức annam. Là vì nếu cứ để vậy mà thi hành, thi chỉ có những người nào vào làm sau năm 1932 là được lợi chút đỉnh, còn thi đều bị thiệt thòi cả.

Nhưng ông Bùi quang Chiêu ném hòn bắc đì, đã được hòn chỉ ném lại. Ông toàn quyền gửi điện tín trả lời ông cụ họ Bùi rằng những nghị định ngày 10 tháng 11 đã làm lợi cho viên chức annam hơn là những điều thỉnh cầu của Hội đồng tư vấn họp năm ngoái. Vâng, lại, những nghị định ấy chỉ theo những phương châm của Bộ thuộc địa và theo ý kiến của Ủy ban Trung ương ở Paris họp ngày 13 tháng 7 năm nay mà trong đó lại có ông cụ Bùi. Việc sửa đổi lương lâu đã làm chung quỹ chịu thêm 2 triệu 200 ngàn bạc, tình thế tài chính không sao khiến làm hơn được nữa.

Trong bức điện tín ấy, có hai điều đáng để ý :

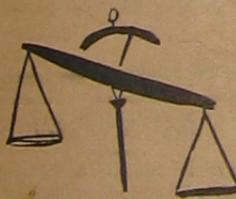
Một là cái hội đồng tư vấn nào đó về lương lâu annam đã không làm đủ bồn phận. Cả đến ông Bùi quang Chiêu nữa, đại diện cho viên chức annam ở Paris, cũng đã không làm đủ bồn phận.

Hai là việc sửa đổi lương cũ lương mới đã làm cho các công quỹ Đông-dương chịu thêm 2 triệu 200 ngàn đồng.

Nhưng bức điện tin quên không nói rõ số tiền đó tiêu riêng cho viên chức annam, hay là cả cho viên chức Pháp, mà nếu là tiêu chung, thì mỗi bên là bao nhiêu.

Đó là một điều rất quan trọng, vì nếu không nói rõ, thi viên chức annam cứ tưởng rằng hầu hết số tiền ấy đem đến mời viên chức tây cãi.

Dẫu sao, sự đối đãi với viên chức Pháp và viên chức Nam khác nhau xa như vậy không được công



bình một tí ti nào. Nếu tính thế tài chinh eo hẹp, thi hết cả đều phải chịu thiệt, sao lại để riêng một mình viên chức annam? Câu hỏi ấy đến thánh cũng không trả lời được.

Ngoài sự bất công ấy, nhiều ngạch như các ngạch giáo học, giáo sư, thư ký sở Văn tự và sở Hưu bông lại bị thiệt thời hơn nữa. Vì như ngạch giáo sư trước đây được ăn lương ngang với ngạch y sĩ, nay

Mnốn tránh sự lầm lẫn và sai lạc.

Xin chỉ gửi ngân phiếu cho

M. le Directeur du Journal Ngày-Nay

80 Av. Grand Bouddha HANOI

NGU'O'I . va VIEC

bỗng không biết vì một lẽ bí hiểm gì mà lại không được như trước nữa. Cả ngạch giáo học cũng vậy, tuy nghề gõ đầu trẻ là một nghề vất vả và bạc bẽo. Ý chừng nhà nước không muốn cho những người giỏi vào các ngạch ấy nữa, để cho sự học chậm tiến bộ, mà sự học chậm tiến bộ, thì nhà nước sẽ ít viên chức chẳng? Nếu thế thì lo xa quá.

« QUAN LỚN » BU'ONG CHÒ...

BÁO la Gazette de Huế ai cũng biết là một tờ báo yêu mến cảnh chuồng, thích nhìn thẻ bài ngà và tra cảm bối.

Cầm hốt... để viết những bài khen cô bé Phượng Liên công chúa xinh và thơm nhất đời hoặc khen ông Phạm Quỳnh hay ông Thái-văn-Toản (ông nào cũng thế) tài giỏi nhất đời. Ấy thế mà nước Annam cứ nghèo hèn mãi, thi chỉ là lỗi của bộ dân chúng ta ngu nhất đời mà thôi.

Thực ra, thi bọn dân đen chúng ta phải tự nhận là sung sướng đã được những « ông quan lớn » có lòng thành kíết như nước suối trên núi Ngự chảy xuống, vui vẻ ăn rau muống chấm tương để mưu việc lợi... cho ruột tượng của dân: có lẽ các quan lớn nghĩ rằng ruột tượng của dân với vị tiền của các quan lớn thi cũng vậy, coi như một mà thôi.

Cho nên, theo lời tờ báo kia, các quan lớn đợi chờ trong sự yên lặng như các dira « cảm lớn ». Đợi chờ cái gì? Đợi chờ sự tăng lương, vì rằng đôi bụng mà vẫn tươi cười, vẫn đường hoàng thì đẹp lắm, nhưng rồi cũng đến lúc hóa ra như con ngựa cái của chàng Roland, dù cả đức tính và chỉ có một tật xấu: là đã chết rồi. Nhưng, may thay! Các « quan lớn » lại chưa chết.

Ấy thế là sau khi làm thằng cảm lớn, rồi hóa ra con ngựa cái chưa chết, « quan lớn » có cái diêm phúc sống dai để nghe tờ báo kia xin tăng lương hộ. Song, một điều cần phải xét lại cho phán minh đã, là có tăng lương thi con ngựa cái sống dai dẳng ấy, hay thằng cảm lớn ấy, có vẫn giữ tấm lòng thanh khiết, chí thanh liêm như bây giờ không?

Nếu vẫn như bây giờ, thi số tiền tăng lương chỉ như hạt muối bỏ xuống biển, các quan lớn chắc không coi ra mùi gì đâu.

Cái lợi của dân Annam theo ông Quỳnh, là ở đấy. Cái lợi của kẻ nghèo hèn là ở đấy, là ở chỗ con nhà chùa thi cử việc mà quét lùa để con vua thi cử làm vua, con nhà quan lại đội mũ cánh chuồn trong khuôn khổ bảo hộ.

QUỐC GIA

ÔNG Bazache trong tờ báo Xã hội « Ngày mai » (Demain) có nói đến chữ nghĩa quốc gia của người Nam. Ông lấy một bài báo Thời vụ mong mỏi có một người để mà theo, mong mỏi theo



cái chính-khiển chủng tộc của họ Mút họ Hit, và cho đó là sự nguy hiểm. Nhưng làm sao ông lại đã động đến Việt Nam quốc dân đảng mà cho vào cá mè môi lửa cả?

Ông đã vờ đưa cả năm. Chữ nghĩa quốc gia của những người đã theo đảng Việt Nam, ông đã nhầm với chữ nghĩa quốc gia chủng tộc của báo Thời vụ đã sang nhật được ở Bâlinh. Những người ấy không phải là vì ghét người Pháp có mói tóc hung, có cái mũi lõi hay cặp mắt xanh. Họ chỉ muốn cho nước họ được độc lập, vì sự kinh nghiệm dạy họ rằng nếu nước họ độc lập, họ sẽ có bình đẳng đối với hết thảy người khác. Nếu ở dưới quyền bảo hộ của nước Pháp mà họ được quyền lợi ngang với người Pháp ngay trong nước họ, thì có lẽ họ nghĩ đến chữ nghĩa quốc tế một cách chân thật hơn. Họ không được vậy, trái lại, họ bị kén, thua kém về dù mọi phương diện, tuy họ vẫn tự hào là một người, cũng có đủ tai, mắt, và trai khôn như người khác, đều người khác ấy mũi lõi và mắt xanh. Chỉ vì thế mà họ theo chữ nghĩa quốc gia; thật ra, họ không ghét gì người khác giống cả.

Trong khi ấy ở Hội đồng thành phố Hanoi, sáu ông hội viên Annam vẫn thay mặt cho 18 vạn người đối với 12 ông hội viên Tây đại diện cho 9 ngàn người như thường.

Hoàng Đạo

SOYEZ MODERNE!

Pour posséder des cils impressionnantes employez le cosmétique idéal l'inégalable « MAGYCIL ». Jusqu'à ce jour, aucun progrès n'avait été dans la manière de farder les cils d'une façon pratique, hygiénique et rationnelle et vous vous servez encore des produits dont usaient vos grand-mères. Notre nouveauté, le cosmétique en tube MAGYCIL remplaçant avantageusement tout ce qui existe actuellement en tablettes, est tout préparé : il s'emploie directement sur la brosse sans ajouter ni salive ni eau. Il est à l'abri de toutes impuretés, chose essentielle pour un produit qui s'applique si près des yeux. — Par sa composition spéciale MAGYCIL ne pique pas et les permet même la natation, il allonge et courbe merveilleusement les cils sans coller, tout en étant un puissant régulateur de ceux-ci.

MAGYCIL est le cosmétique idéal des sportives car il permet tous les sports MAGYCIL permet de se farder les cils, au restaurant ou au spectacle, aussi facilement et aussi élégamment que l'on se repoude ou rougit les lèvres.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanvre — Hanoi

ĐIỂM BÁO

Báo !

TIỀU THUYẾT THỦ NĂM: « tạp chí Hà-nội nhất Hà-nội ». Thực đấy, nếu người ta hiểu Hà-nội là mắt dày, là trai gái dào dĩ. Tôi rất phiền phải dùng đến những chữ xứng đáng với tờ T. T. T. Năm, mới (mới ra) và lớn (lớn lên). Một bọn quèn tu nhau lại, rủ nhau đi lùng các trường học, các nơi có con gái, rồi về viết tin gái cho mọi người xem. Cách kiểm ăn của họ đấy.

Ta nên thương hại cho họ, thương hại cho cái công việc làm chim xanh đưa những bức thư tình, làm mai mối cho cậu nọ, cô kia. Nhưng thương hại cho một cách kiểm ăn không, phải là dung túng những hành vi nó làm nhục nghề cầm bút.

Kratka, Kypa cũng như Aoh Thor hay là Em Mộng, hay là Chàng này, Nàng no, đều là những cái mồm bắt nhã, ba gi cũng nói. Họ kè ra cho độc giả nghe từng chuyện riêng của họ. Họ gấp cõi này, thấy cô kia, đứa cõi nọ; cõi này cười với họ, cõi kia hững hờ, vân vân... Ta hãy tưởng tượng một bọn người freo lên sân khấu để chẳng diễn một cái kịch nào, một tác phẩm văn chương nào hết. Ý thế rằng được đứng trên nột chỗ có nhiều người xem và nghe, bọn đóng trò ấy chẳng theo một phép tắc, một qui cù, một nghệ thuật nào; họ chỉ có việc kè ra những chuyện của chuyện nhà của họ, chuyện xó chuyện hang của họ, và tưởng thế là đã đóng được một vở kịch. Báo T. T. T. Năm và mờ văn sĩ cõi của họ cũng thế: có được một tờ báo, họ liền tuôn vào mặt độc giả những chuyện xó chuyện hang của họ: náo cái bện đầu tiên của ông Phan Như, cái cười mà cõi Hiền náo đó cười với ông Quan Sơn, và những cái tro trên khác.

Văn chương

Đến cái văn chương của T. T. T. Năm thì nặng mùi như một chiếc thuyền chở mắm. Đừng có chơi với văn chương nhé! Phải biết rằng cái văn chương thực không cần đến văn chương. Có phải hè nói « ống tiêu », đến « chàng » đến « nàng », đến « mây đắc », đến « cái hòn » là thành ra dũng yêu đâu!

Đọc « những cánh hoa » của Kypa và Trọng Can, tôi thấy tội nghiệp cho những cánh hoa của vườn tôi, đã bị người ta nhai; và tôi thương xót cho cả đến những cánh hoa già trên bàn tôi, chúng cũng bị Kypa và T. Can nhai nốt! Những cánh hoa đại dột của hai cậu vô duyên kia đã nhai những « giọt sương hoa »!

Và bao nhiêu là văn chương rẻ tiền nữa! Bao nhiêu là thơ nước lũ, bao nhiêu là lời ngọng và dốt,

mà người ta cho là lời tinh. Cái văn chương của T. T. T. Năm đã làm nhục văn chương, và cái tinh tru tréo của báo ấy đã làm tủi cho Ái tình. Ai mượn người ta cảm đê Hồn Bướm Mơ Tiên (số 10) một cách lảnh nhảnh như thế? Và ai cho phép ông Nguyễn Bình làm buồn bã hương hồn Nguyễn nhưọc Pháp, bằng cách khóc dở như vậy: không khóc bằng thơ mà lại khóc bằng ve.

Điệp Lang

MỘT TỐI CƯỜI

Tối thứ sáu trước, tại nhà Hát Lén, là một tối giải trí ít khi có ở Xã hội ta.

Ít khi? Không! Nói là chưa bao giờ có mới đúng.

Vì đó là một cuộc diễn ca ngộ nghĩnh, một cuộc « nói dọc » toàn những chuyện tức cười.

Tinh thần khôi hài của người Pháp thực đã tới một độ phóng túng dị thường ở những bài hát và những câu chuyện của Morelly và Pelot, hai tài tử rất « vui tính ».

Công chúng toàn là người Pháp, phần nhiều là người Pháp tai mặt trong thành phố. Xin tạm kè: Ông Bốc lý, những giáo sư trường Đại học, những nhà báo, và ông toàn quyền Jules Brévié.

Ông Brévié đến đây để làm hàn hạnh cho buổi tối hè trước này, nhưng cũng để cho hai ông « hè » Morelly và Pelot chế riệu. Trong những câu chuyện thù vị người ta thường thấy tài tử nhắc đến tên : Jules đại nhân (Son Excellence M. Jules).

Mọi người phì cười, cả Jules đại nhân nữa. Hay nói cho đúng, ông chỉ mỉm cười thôi. Tôi thấy nhiều lần bị người ta nhắc đến tên, hay nghe đến những đoạn chuyện hóm hỉnh nhất, cái mím cười ấy hé rộng và tươi nở trong bộ râu den ngon.

Cái cười toàn quyền cũng đáng xem như cái cười lồng thống.

Vì thế, ngồi trong nhà hát, tôi được hưởng sự vui vẻ đến hai lần.

Không những chỉ có ông Brévié mới được người ta đem ra nói đâu. Các ông Albert Lebrun với đôi giày cự phách của ông ta ; ông Herriot với cái bụng phượng phi và cái lầu bút thước có danh tiếng ; ông Paul Reynaud lùn tịt và ông Flandin cao ngồng nghênh... mỗi người có một vẻ riêng để làm thành một câu khôi hài

và một phen vui cười cho công chúng.

Các ông Daladier, Hitler, Mussolini cũng không bị bỏ quên.

Trong nhà hát, từ chín giờ tối đến ngọt một giờ đêm, hai tài tử làm được cho hết mọi người bằng lòng, và lúc nào cũng giữ cho cái không khí buồn tối hôm đó hoàn toàn thân mật và nghịch ngợm.

Những câu pha trò luôn luôn thay đổi: hym binh, láu lính, chua chát, ngọt ngào, hoặc mía mai. Nhưng tiếng cười bao giờ cũng thẳng thắn. Hai tài tử nói :

— Chúng tôi pha trò đây. Có lẽ mẩn một chút. Các ngài cười đi.

Không ai là không cười. Vâ có lẽ không mấy khi người ta được cười no đến thế.

Cả những bài hát náo nức cũng khiến người ta tức bụng : Một lần, lấy giọng ảo náo, Morelly ca một bài theo điệu Sénerata chi đó, tôi thấy nhiều bộ ngực danh giá không ngồi yên chỗ, vì bài đó chế riệu — một cách rất hóm hỉnh — mấy nhà chính trị độc tài.

Dưới đây, tôi xin thuật lại những câu mà tôi cho là buồn cười nhất. Đó là những câu riết cợt hóm hỉnh đã khiến cho cả nhà hát hoan hô đến bỗng lay.

Hai tài tử kẽ nhung câu chuyện hết sức ngắn và hết sức dở dằn rỏi cái chính lai bằng những câu dở dằn hơn. Böyle này :

« Ở điện Elysée ra, ông Albert Lebrun đi đón vua Ang Lé và Hoàng Hậu.

Vì ông cảm động nên mắt ông đảo hoảng và người ta biết mắt ông đảo hoảng bởi vì... người ta thấy ông đi đôi giày tí hon.

« Nhưng không đúng sự thực.

« Vì mắt ông Albert Lebrun không bao giờ dao. Mắt ông lúc nào cũng tròn vì một giọt lệ lồng thống... Còn đôi giày ông thì là giày số 58. »

Ở đại thị la Concorde, ông Sacha Guitry ngắn nhiên đi qua, quay nhìn đám đông, cúi chào và kín đáo lánh mặt.

« Nhưng không thể thế được.

« Vì năm lõi : 1. Ông Sacha Guitry không bao giờ làm việc gì một cách kín đáo ; 2. Ông ta không ngắn nhiên tội đó, vì ông hữu ý đến đó và cho các báo biết từ trước 48 giờ ; 3 Ông không quay mặt về phía đám đông, ông quay về phía các máy quay phim ; 4. Ông không chào : ông đợi thiên hạ chào ông, và sau hết : 5. Ông bước đi trong tiếng kêu trống hoan hô và chào những máy ảnh. »

Ở bữa tiệc ra, ông Paul Reynaud đưa tay lên mặc áo lấp mõi một cách rất dễ dàng...

« Nhưng không đúng sự thực.

« Vì ông Paul Reynaud, muốn lấy mõi, ông không thể lấy rất dễ dàng được : ông phải cheo lên đứng trên vai ông Flandin... »

Vân vân.. Vân vân...

Công chúng khoái trá cười, vì đó là thứ công chúng từng biết tiếng đối già của ông Lebrun, tính khoe khoang của ông Guitry, sự lùn của ông Reynaud và sự cao của ông ça thủ tướng.

Trong hạt muối đùa cợt lại hơi có chút hổ cải của sự mỉa mai.

Nhưng đến những « tư tưởng » sau đây mà các tài tử tuyên ngôn lên, thì người ta mới được thấy hết cái ngô nghê họ là lùng dẫn trong một thê « văn » già vở đứng dân.

Các tài tử gọi đó là những tư tưởng bất hủ, làm ra để lưu lại muôn đời. Vâ lúc đọc lên, họ đạo mạo như những nhà biến triết.

« Phép khôn ngoan nhất để chèo lên một cái xe hàng đang chạy là... đợi chờ nó đứng dừng.

« Phân biệt sự giả với sự thực rõ khô, vì một điều giả mà người ta tưởng thực, lại hóa thực hơn sự thực mà người ta tưởng giả.

« Lúc sung sướng nhất của hai vợ chồng là lúc mỗi người ở một mình.

« Về mùa rét, người ta thường nói : đóng cửa lại, ở ngoài rét lâm. Người ta đóng cửa lại và bên ngoài vẫn có rét như thường.

« Ở Hà-nội, hôm nào bức quái, người ta hay kêu : Khiếp! Trong bóng râm mà nóng đến 38 độ! Nhưng ai bắt họ đứng trong bóng râm! »

Biết khôi hài, lại biết khôi hài một cách ngần ngại đến thế, phải ngửa ngửa một cách rất.. thông minh.

Léta

VÔ-ĐỨC-DIỆN
KIẾN TRÚC SƯ



3 - Place Negrler,
Bờ - hồ - HANOI

XIN MỜI CÁC BẠN GÁI LẠI XEM
100
mẫu áo *tailleur* NĂM
1931
TẠI HIỆU MAY Y-PHUC-PHU-NỮ
LEMUR
Nº 16 PHỐ LÊ-LỢI-HANOI
Có hoa sét CAT-TƯƠNG tron chuy kiết

BAN GIAI

Vì nhiều bạn gái hỏi, cháu tôi xin nói rõ : « Lớp học chữ Tigris đồng thu này ai học cũng được, dù chỉ biết Quốc Ngữ thôi ». Vậy nên biến tên nói rõ sác học và kèm mandar 2p 00 gửi cho Nguyễn-Gia-Dụ, Directeur Cours ABC de Français par correspondance 107 Pavillons Noirs Hanoi.

Ở các lịnh xa dưới đây nên trao tiếp hỏi các ông :

M. Mach, Directeur Ecole Thug-xuan Gia-Lâm ; M. Huong-Ich-Tri, 41 Marché Ninh-Binh ; M. Ginh à Tourane.bole posat 44.

CHƯƠNG I

Lê Phong bị hâm dọa và
đóng chánh cầm há mõm

PHONG đọc một bức thư là
lòng :

Kính gửi ông Lê Phong:
Mỗi hàng chữ này đánh mảng lúc
mười giờ hai mươi sáng hôm nay
thứ ba 13 Décembre ; đèn bàn giáng
nhà ông một cách bí mật lúc mười
một giờ mười lăm và đợi ông đến
bấy giờ — vào khoảng một giờ trưa
— là lúc ông cầm lên đọc.

Nó thế để ông hiểu rằng chàng tôi
làm việc có trật tự, có phương pháp,
và biết rõ những giờ giấc ông cũng
như công việc ông. Ông không biết
chàng tôi, nhưng chàng tôi biết ông
lầm. Những con mắt trong bóng tối
trắng rõ người đi ngoài sáng : chàng
tôi có thể làm gì ông lúc nào cũng
được, ở đâu cũng được ; mà ông thì
không bao giờ trong thang chàng tôi.

Hai sức mạnh : sức của ông và của
chàng tôi, chênh lệch như thế, ông
nên liệu trước mà đe phòng. Đè
phòng rứt gân dì : ông chỉ có việc
thôi đứng khiêu khích chàng tôi nữa.

Trừ một mạng người đi, lại là mạng
một người phóng viên có tài, đó là
một điều đáng tiếc. Nhưng nếu công
việc của chàng tôi ông còn cí để ý
tim tôi mãi thì chàng tôi xin nói
trước : ông sẽ không thoát được đâu.

Người thông minh như ông hẳn
biết cảm giác những lời này. Chàng
tôi đã nói là chàng tôi giữ lời hứa.
Muốn cho ông biết chắc chắn lực
lượng của chàng tôi, chàng tôi xin
có một chứng cứ hiển nhiên để ông
sag nghĩ : từ một giờ ruồi đến một
giờ 45 trưa hôm nay, một vụ án
mạng sẽ xảy ra ở xế cửa nhà ông,
xảy ra trước mắt mọi người, nhưng
ngoài ông ra, không ai biết là một
vụ án mạng.

Vụ án mạng ấy để cho ông thấy
chàng tôi làm đúng như lời nói và
cũng để cho chàng tôi thử ý ông.
Nhưng chàng tôi xin nhắc lại lời
khuyên : ông nên biết sức chàng tôi
và đừng tìm cách điều tra để vướng
bước chàng tôi. Chàng tôi yêu cầu
ông nên quay linh mhen của ông và
giữ sự im lặng.

Chắc ông mạnh giỏi.

Kính bút : Tam Sơn

Chưa có bức thư đe dọa nào lẽ
phép một cách ghê gòm hơn. Không
một tiếng số sảng, không một lời
vu vơ. Những câu báo trước bình
tĩnh, ngọt ngào và danh sác.

Phong quay lại gọi :

— Biên !

Biên dạ. Phong hỏi :

— Bức thư này ai đưa đến ?

Biên nhá rời lắc đầu :

— Không ai đưa.

— Không ai đưa? Tự nhiên ở trên
bàn này sao ?

— Vâng, tự nhiên.

Câu trả lời dí kỵ ấy khiến Phong
nhìn Biên một cách khác lạ.

— Tự nhiên? Hừ... tự nhiên
trên bàn này!... May thấy ở đây
lúc nào?

— Từ lúc con ở ngoài về, vào
khoảng mười một ruồi.

— Không có gì la?

— Không. Cửa vẫn khóa kín. Cửa
sô đóng, lúc về con mới mở cái



ĐÒN HẸN

TRUYỆN TRINH THÁM của THẾ LÚ

cửa song.

— Từ sáng mai vẫn ở nhà ?

— Vâng. Con dọn dẹp cao thận
và sắp đặt xong những việc cậu
dẫn, mười một giờ mới đi ăn cơm.
(Biên chịu ảnh hưởng của Phong,
bao giờ cũng nhớ rõ thời khắc).

Vâng, mười một giờ. Nhưng sau đó

hai mươi phút con lại về ngay.

Phong se sê thời sáo móm, nhưng
đôi mày anh nhú lại. Bức thư trên
bàn giấy đặt chung chạc lên mặt
tấm giấy thâm kẽ tay, niêm trong
phong bì vàng và trước khi cầm
lên đọc anh không ngờ một sự gi
lá hết.

Đưa mắt nhìn khắp phòng một
lượt, Phong chú ý đến cái khóa
cửa lớn rồi cỗ tim những dấu vết
lại từ đó trở vào. Chưa thấy gì khác
thường, Phong nghĩ rằng lúc này
không có đủ thi giờ để xem xét cẩn
thận.

Biên đứng đó, mắt chăm chú dò
ý tú và đợi Phong nói rõ về bức
thư.

Nhưng Phong lặng im, xem đồng
hồ : một giờ hai mươi.

Anh đọc lại một câu trong bức
thư, nãy muôn cười, nãy bắn
khoản. Anh vẫn coi rẻ những thư
đa nát anh nhận được luôn, song

trong bức thư này, anh thấy có
nhieu điều nghiêm trọng.

Anh trưởng đến những bài điều
tra trong báo Thời Thế, nói về
những phương pháp mới trong
trường án mạng, và nhất là mấy
bài gần đây, anh nhắc đến một
hạng gian phi cao cấp mới này nòi
ở nước Nam.

Cái tên Tam Sơn ký dưới bức
thư anh mới đọc thấy lần đầu
nhưng hình như đã là dấu hiệu rõ
ràng của bón người thù nghịch.
Những lời anh dự đoán trên báo,
những đoạn kết luận chặt chẽ của
anh, bây giờ đã thấy thực hiện :
bức thư này — anh có thể tin như
thế — là trang đầu cho một thiên
kỳ bí sắp xảy ra...

Phong gấp bức thư lại, thông
thả, cần thận, cho vào phong bì ;
ngón tay dựng vào mặt chữ, vuốt
lên mặt giấy, nhẹ nhàng, lặng lẽ,
nhưng chính thức đang mê mải
như đã chạm tới những vật thiêng
liêng...

Phong hiểu rằng những cảm giác
ngoa ngoắt ấy đang kích thích
minh. Anh thả tâm trí theo sự xú
động của lương nǎng, và trong mấy
phút đồng hồ rất nhanh, anh thấy
cuộc đời auah lúc này rất có ý

nghĩa ..

— Một giờ hai mươi nhám ! Biên !
nhờ lấy giờ này nhé. Đã lâu bây
giờ ta mới được sống cuộc đời của
ta.

Anh bỏ bức thư quý báu và ghê
gớm vào túi trong, phía ngực bên
trái, như người áu yếm một bức
thư tình. Rồi, xua đuổi hết những
nỗi ưu tư, anh lấy mũ, mở cửa,
xuống thang, thời sáo mấy điệu hát
vui, trong bầu không khí nhẹ tươi
và bước trên đường như người có
đầy hạnh phúc.

Phong nghĩ rằng khi bước lên
đoạn đầu dài, người anh hùng từ
tiết hồn cõng có những tình cảm kỳ
di như anh. Sự mạo hiểm mời anh
dấn thân vào. Anh nhận, và mỉm
cười, và thấy tâm hồn mình khỏe
mạnh.

« Từ một ruồi đến một giờ 45, sẽ
có một vụ án mạng. »

Lời trong thư minh bạch lắm.

— Vụ án mạng xảy ra xế cửa
nhà ta, trước mắt mọi người và
trước mắt ta. Rồi ta phải im đi,
không thi một án mạng nữa sẽ xảy
ra, mà chính Lê Phong sẽ hóa ra
một cái thây chết.

Phong đánh diêm châm thuốc lá
hút, cùi chỉ lanh le, và bè ngoài tó
ra vê coi bức thư đó huyền hoặc
như câu chuyện Sơn-tinh Thủy-tinh.
Nhưng ai biết rõ anh cũng sẽ hiểu
rằng người phóng viên này tin bức
thư cũng như tin những điều trông
thấy. Đôi mắt sáng của anh đem
hết tinh lực ra để quan sát, và
trong lúc vẫn vờ đi trên đường
phố, anh không bỏ sót một tiếng
não hay một hình ảnh nào.

Phố Hué, người ta tấp nập như
thường. Dưới đường, các xe cộ
qua lại bình thản trong nắng tươ
và trong bụi mờ. Toàn những sự
quen mắt và quen tai. Phong hơi
ngạc nhiên cho cái quang cảnh
hiền lành và thân mật ấy.

Vậy mà sẽ có một vụ án mạng ! —
Một giờ 35 rồi — Từ giờ đến 10 phút
nữa, sẽ có một vụ án mạng ở đây !

Phong tinh nhầm. Mười phút,
trong mười phút ngắn ngủi, làm thế
nào mà tìm được, mà biết được
ai sẽ bị giết để mà ngăn cản hay đê
tùy cơ làm những việc đáng làm.
Anh không có thi giờ suy xét lâu,
chỉ để cho linh giác mở rộng ra
đón lấy những điều mới lạ. Tinh
thần căng ra như soi tơ căng thẳng.
Thời khắc qua trong sự hồi hộp
tới cực độ. Ba phút. Năm phút..
Cảnh vật trong đường phố không
có một ly một tí gì đổi khác. Nhà
hai bên đường vẫn yên ổn dưới
ánh sáng mặt trời.

Một người dừng mặc cả xe tay.
Máy cò thiếu nữ vừa đi vừa nhìn
máy cửa hàng. Hai người cảnh sát
lắng lặng trên hai chiếc xe đạp đi
song song. Chiếc xe điện từ lối Bờ
Hồ vừa dừng lại ở trước Chợ Hôm.
Phong lẩn thẩn nhìn bộ lúng túng
của mấy người quang gánh vừa
bước xuống.

Anh đợi xe điện đi khỏi, sẽ sang
bên kia đường. Máy tiếng chuông,
hai tiếng còi, xe tiến lên.

Phong đang mải nhìn đi, bỗng
nhiên nghe có những tiếng kêu thắt
thanh của tất cả mọi người, và —



Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...

Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI

Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhiều kiểu rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.

O xa xin viết thơ về lây già.

việc xảy ra đột ngột là lùng — về phía bên kia; dưới bánh xe vừa ngừng, anh thấy một người đàn ông quần áo nâu bị chết trên đường sắt

Chỗng ngực Phong đậm rất dữ.

Anh cố yên tĩnh, không phi thi giờ nhưng không hấp tấp, nhảy ngay lên xe điện và len vào giữa toa. Phong chiếm lấy một chỗ vừa bô không; mặc người ta xôn xao dồn cả ra phía ngoài, anh lặng lẽ ngồi, bằng lòng vì không bị ai chú ý tới. Những tiếng gọi tiếng hỏi lẫn lộn trong tiếng ồn ào.

— Nhảy xe! Xe đang chạy nhảy xuống. — Xem nào!

— Sao? Có chết không? — Khốn nạn! Võ đầu ra mắt.

— Đầu đâu? Ghê chua! — Nhảy hụt phải không?

May ra thi còn sống. — Chắc chết mất. — Máu ra nhiều thế kia!

— Nhảy bụt, ngã.. Tôi nghiệp Trông ghê quá!

Những tiếng ấy nhắc đi nhắc lại hoài. Phong đợi cho mấy người xem đã chán mới thò đầu ra ngoài cái cửa sổ bỏ trống nhìn xuống đường. Người bị nạn ở ngay dưới tầm mắt anh. Một người đàn ông, quần áo nâu, mình ngửa, nằm sóng đôi với đường sắt, chân hơi chêch ra phía ngoài, đầu dúc vào cái bánh xe di ngục lại. Máu đậm gần hết mặt, rỉ từ vết thương toác ra trên đỉnh trán; vết thương vẫn ngậm lấy mép bánh xe. Người bị nạn không động cựa nhưng nhìn kỹ thì chắc chắn lại thấy bụng hơi thoái. Cảnh đó, một người đàn bà xốc xách đang ngồi nức nở khóc không ra tiếng, mặt xám ngắt, có vẻ vi sợ hơn vi thương.

Phong thở dài rất nhẹ, lầm bầm nói:

— Vô lý quá! Vô lý thực.

Nhưng trong trí anh vừa nhận ra một điều kinh hoàng. Cái tai nạn có vẻ tình cờ này chính là sự thực hành của một lời hẹn trước! Đó là một ý tào bạo; một sự vô lý nứa! nhưng anh vẫn tin.

Phong tức khắc len xuống xe, đến gần cùi xuống xem mặt người đàn ông, lắc đầu rồi gọi người vát-man hỏi:

— Báo cảnh sát rồi chứ?

Người kia đáp:

— Vâng.

— Ông nào xoát vé?

Một người khác với vàng tiến lại:

— Tôi.

— Ông đứng ở đâu lúc ấy?

— Ở cuối toa. Thấy tiếng kêu, tôi nghe lại thì chỉ kịp nhảy ra giang cái giây vẹt xuống. Trên kia vát-man hâm hêt sức cũng không kịp. Người ấy đã đâm đầu vào bánh xe rồi.

Phong hỏi người đàn bà ngồi bên cạnh người bị nạn:

— Bà cùng đi với ông này?

thế?

Thì người kia chỉ thở dài, một lát mới đáp:

— Tôi cũng không hiểu tại sao...

Phong xem đồng hồ: hai giờ kém năm. Anh bảo người sở xe điện lùi xe lại một chút cho bánh xe nhả vết thương ra, nhưng họ nói còn phải đợi ông cầm đến. Trong đám

Ghê gớm lắm, bí mật hết sức nứa.. Án mạng, phải, án mạng đấy chứ không phải là một tai nạn thường.

Anh trở ra chỗ xe điện thì thấy các nhà chuyên trách đã tới. Viên chánh cầm, trong bộ thường phục, đang hỏi và biến vào một cuộn sô dài. Trông thấy anh, người Pháp gật đầu chào rồi nói bỗng:

— Tai nạn ở đâu là có ông Lê Phong ở đó.

Phong đáp:

— Có khi lại đến trước tai nứa kia! Ông cầm hỏi xong chưa?

Viên cầm nói dứt:

— Sắp xong. Thế nào? trong vụ tai nạn này, ông Lê Phong lại làm ra một vụ ám sát nứa chứ?

— Biết đâu đấy? Hay nói cho đúng, tôi đã biết từ trước: đây chính là vụ án mạng thực, chứ không phải nạn thường.

Viên cầm vừa há mồm ra loan phá lên cười; nhưng ông ta chỉ há mồm, tiếng cười & im trong họng. Nét mặt nghiêm trang của Lê Phong khiến ông ta lấy làm lạ:

— Thế nào? Một vụ án mạng? Ông không nói riết tôi chứ?

Phong đạo mạo một cách hết sức thành thực:

— Thưa ông cầm, tôi không có một ý nhỏ nào đưa cợt trong lúc này. Tôi nghĩ kỹ lắm rồi. Tôi cũng xem xét từ trước để giúp ông.. Đây chính là một vụ án mạng.

— Tôi không thấy có...

— Vâng, một vụ án mạng rất.. khôn khéo... Tôi cũng có thể không thấy như ông được, nếu tôi không có những lời báo trước của kẻ giết người...

Viên chánh cầm há miệng càng to :

— Ông có những lời báo trước?

— Phải. Một bức thư hẹn trước. Nhưng tôi không kịp ngăn cản..

— Nhưng bức thư đâu?

— Đây.

Phong lấy ở túi ngực ra cái phong bì vàng, cẩn thận rút bức thư đưa cho viên cầm xem.

Người Pháp giở ra, nhưng dài mày chau ngay lại :

— Thế này là nghĩa gì? Tôi không hiểu...

Phong cũng kinh ngạc hết sức: tờ giấy vừa giở ra là một tờ giấy trắng, và, & giờ, chỉ có một cái dấu hỏi « ? » vẽ bằng bút chì.

(còn nứa)

Thé Lú



Người đàn bà gật đầu « vâng » trong một tiếng nấc nở.

— Bà thấy thế nào? Ông ấy làm sao lại nhảy xuống?

Người kia đáp :

— Tôi đang mải đợi người phát vé đem trả lại tiền còn thừa, thi bắc cháu dập vào vai tôi giục xuống. Xe vừa chạy, không nhanh lắm. Tôi còn bối rối thì không biết làm sao bắc cháu đã ngã xuống đường.

— Bà là người nhà..

— Vâng, tôi là em..

— Sao ông ấy lại xuống với vã thế?

Người đàn bà nhìn Phong ra ý lấp lẩn lẩn, hình như không hiểu sao anh chàng này lại hồi hàn minh. Lúc ấy Phong cũng ngạc nhiên, anh thấy người đàn bà nhà quê này là một thiếu phụ ăn mặc tuy lôi thôi, nhưng khuôn mặt không phải là khôn đẹp. Anh nhắc lại :

— Sao ông ấy lại xuống với vã

người quay quần lại đó, Phong thấy một người thợ ảnh đang loay hoay lắp máy lên cái giá ba chân. Anh chợt nghĩ đến cái máy ảnh deo luon luon bên mình và lấy ra chụp mấy kiểu rất nhanh, trong lúc người thợ ảnh vẫn còn lúng túng.

Anh hỏi người thiếp phụ đề biết tên tuổi người bị nạn — Nguyễn Bồng, 34 tuổi — anh biên lấy, rồi rẽ dàm đông bước sang bên kia đường.

Phong vào một cửa hàng lớn nhờ máy nói gọi về báo Thời Thế. Anh thuật cái nạn xe cho Văn Bình chép và dặn :

— Đầu là một cái nạn bí mật, nghe không !. Phải, bí mật.. Có nhiều lẻ dị kỳ lắm, tôi sẽ nói cho anh biết sau.. Phải, viết ngay đi, và ngay bây giờ báo hai anh Luân và Đức đến ngay chyb Hôm.. Phải, hai người. Mọi đề tôi đưa phim ảnh về, còn một đề dùng vào việc khác...

Paraltra en fin Décembre 1938

Solutions raisonnées

de Problèmes de Physique et de Chimie
donnés au Diplôme d'études primaires sup. Indoc., aux BE et BEPS
par VŨ LAI CHƯƠNG, Professeur au Lycée du Protectorat

... Les solutions sont claires et concises, aucune formule de Physique n'est écrite sans qu'on se reporte à la loi dont elle est l'expression analytique; les réponses sont nettement exprimées avec le nombre de décimales correspondant à la précision que comporte l'énoncé..

Préface de M. A. Bernard, Dir. p i de l'Instr. Pub. en Indoc.
LIBRAIRIE CENTRALE, Editeur — 410, Rue du Pont en bois, Hanoi
Les souscriptions faites d'avance à la Librairie Centrale bénéficient d'une remise de 10%.

Lettres et mandats (0\$70 le volume) adressés à M. Tô văn Đức

BỆNH TÁO BÓN

Lại, mới, nặng nhẹ, nên man dâng « Bác-Ái Trần-Linh Tê » sẽ đỡ tốt nhất ý lành bệnh. CẨM NHIỆT, HÔN MÊ, PHÁT BẢN, KINH PHONG

Thuốc BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÂN, thời bình trong 15 phút.
ĐẠI LÝ : Trung-ký : Nguyễn Minh Tuyên, Thủ Khoa Huân-trang ; Thủ Lai tùng thư Thanh-hoa ; Trần Văn Thành Quai-nhơn ; Nguyễn quý Tham Bé-luong ; Trần-thị-nhà-Mân Huế ; Tạ ngọc Liên Quảng-ngãi ; Trần Đề Tuy-hòa ; Maison Ich Tri Ninh-binh ; Vũ kim Ngan Lao-kay ; Trần gá Thuy Phủ-lý ; Nguyễn thụy Ngạn Cao-bằng ; Nam Tân Hải-phong ; Trần văn Ra Thái-binh ; Vinh Sinh Bắc-ninh ; Maison An-Hà, Chi-Lý Hả-nội ; Lê công Thịnh Thái-njugzen, Laos ; Lê định Tình Vientiane ; Nhật-nhật-Tân Thakhek ; Lê khắc Nhơn Pakse ; Nguyễn xuân Hoa Savannakhet ; Nam Phuong Phnompenh và khắp cả Nam-ký.

CHỦ NHẬT vừa rời dân Hà thành đã dì báu lại lấy tâm ông đại diện tại hội nghị thành phố, vì chủ nhật trước chưa cho ông nào có đủ tư cách thay mặt mình. Người ta đỡ cho dân Hà thành chúng ta chèn mảng với lá phiếu, để đến nỗi phải báu lại một lần thứ hai cả tóp tâm ông hội viên. Ký thực chỉ lỗi tại các ông ra ứng cử không ông nào có cái mặt khả dĩ để có thể thay được 180.000 cái mặt dân bản xứ mà đổi chơi lại mươi sáu cái mặt danh đà của các hội viên dân quý quốc. Nhờ các ông ấy mất mặt thì còn gì là mặt mình!

Có hai nơi bỏ phiếu: một nơi gần, một nơi xa, đối với tôi. Và lẽ cố nhiên, tôi phải đến nơi xa làm phận sự công dân; số trời đã định như thế, còn tránh sao được. Nói cho đúng hơn thì không phải số trời đã định mà chính số đốc lý đã định một cách hơi độc đoán như thế.

Hoàng Đạo đến chơi tôi. Tôi phản bội với anh về nỗi sấp phải cuộc bộ gần hai cây số để đi bỏ phiếu, thi anh bảo tôi: « Thế cũng là một cách tập thể thao. Vả anh thế còn đỡ tức. Chứ tôi ở ngay đối cửa trường Hàng Vôi mà không được bỏ phiếu ở trường Hàng Vôi, họ bắt phải mò xuống tận trường Hàm-long, thì sao! »

Rồi anh bấm đòn nói tiếp:

— Giả chúng ta cứ ngồi lì ở nhà cũng sẽ có ô-tô đến đón đi bỏ phiếu bây giờ đây! Nhưng hôm nay, bất ngờ thưa ô-tô.

Tôi mỉm cười hỏi:

— Anh sợ gặp tai nạn?

Anh bí mật đáp:

— Có thể gặp tai nạn lầm lầm!



Ở sân trường Hàm-long một số đồng cử tri. Từ bức thềm trường tới cửa lớp học, một chuỗi người đứng nối nhau để chờ lượt bỏ phiếu.

Hoàng Đạo lai bấm đòn nói:

— Giờ này bắt nghĩ bảo cử

Rồi anh bỏ ra về

Tôi ở lại, bị chen, bị ép, bị ẩy, bị ngiri hời người, bị dùi thử khiju, nhưng dù bức tức mà lòng vẫn ngầm phục cái tài bấm đòn của Hoàng Đạo.

Trong khi ấy, một ông tây trẻ đến thi thầm mấy câu vào tai ông tây già chủ tịch phòng bỏ phiếu. Tức thi ông này theo ông kia ra hiên bàn tán với nhau trong gần một khắc không rõ về triết lý, về tâm lý hay về một vấn đề gì.

Sau lung hai viên cảnh sát, cử tri đứng đợi ở cửa chừng đã sốt ruột, vì có người kêu bằng tiếng Pháp: « Nhờ các nhà ứng cử nói với ông chủ tịch làm việc đi cho! »

BÀU!

Ông tây trẻ bắt tay đi. Một tiếng « à ! » dài đón chào. Nhưng ông chủ tịch không vào phòng mà lại quay ra sân.

Một tiếng « à ! » thứ hai: Đó không phải là tiếng reo mừng nữa. Mươi phút bách bộ để hô hấp không khí trong sạch và vận động cho khỏi cuồng chân. Rồi ông chủ tịch lại vào chủ tịch như thường. Và công việc lại tiến hành như thường, nghĩa là như... rùa vậy.

Nhưng không sao. Tôi cũng bỏ được phiếu vào cái thùng đựng phiếu.

Lúc ra gặp ông Đặng Vũ Lạc. Ông nói tiếng Pháp thân mật bảo tôi:

— Tôi cuộn rằng anh không báu cho tôi.

Tôi định đáp:

« Thế thi anh được cuộc rồi! »

Nhưng chẳng hiểu sao câu trả lời

vội vàng của tôi lại chêch ra:

— Thế thi anh thua cuộc rồi!

Ra tới công trường, minh bỗng biến thành một người khác hẳn: một người rất vô duyên và rất ít quen biết.

Ba giờ chiều, tôi lại cùng Hoàng Đạo đến trường Hàm-long. Cử tri lác đác đến bỏ phiếu. Trái lại, ô-tô có phần lắp nắp hơn buổi sáng: cờ bạc vè lúc gà gáy, kẻ thua càng nóng gỡ. Nhưng kẻ được ưng dung ngồi đánh cờ con đẽ chờ phút phủ áo đứng dậy.

Một trong những kẻ được bạc là ông Lê Thắng. Ông phe phỏn bảo tôi:

— Moa chỉ có mỗi một cái xe ô-tô mèng của moa. Ban nay « ma phâm » đánh xe đến mang cơm cho moa vì tưởng moa đói.

Rồi ông hỏi cóc nhảy:

— Sao độ rầy báo Ngày Nay không vẽ moa có cõi nứa thế?

Tôi mỉm cười đáp:

— Vì độ này toa ăn nhiều, béo ra nên mất cái cõi cõi rồi.

Câu trả lời làm ông Lê Thắng cười sung sướng. Ông ấy bao giờ

cũng vẫn vui tính, bất cứ ở trường hợp nào!

Ông Bùi-xuân-Học đi đến chúng tôi với một vẻ mặt khô khan. Nhưng cái bắt tay của ông thi không khô khan một tí nào. Chứng Hoàng Đạo lần đầu được bắt tay Học nên vỗ tay vào chủ tịch như thường.

Và công việc lại tiến hành như thường, nghĩa là như... rùa vậy.

— Sao tay ông uớt thế?

Tôi thi thảm: « Bừng sợ, không



phải mờ đâu! Mồ hôi đầy thôi! »

Trên con đường tối trường Hàng Vôi, chúng tôi gặp một cử tri trong số Xã hội. Ông này cho biết rằng phe ông Phạm Tá có 35 cái ô-tô và phe ông Lê Thắng 20 cái.

Thì ra ba ông đang cùng số với ông Lê Thắng có những 19 ô-tô. Còn riêng ông Lê Thắng chỉ có mỗi một cái mà bà Lê Thắng lại dùng để đem cơm cho chồng.

Ở trường Hàng Vôi có nhiên chúng tôi gặp mặt ông giáo Bảo-liên-Ngôn, vì nếu không thi chúng tôi đã gặp mặt ông ấy ở trường Hàm-long rồi.

Ông Tá mặt tái mét vì hồi hộp chưa rõ mình sẽ đứng thứ tam hay thứ chín. Ông buồn rầu bảo tôi:

— Số tôi nhiều poids lourds quá.

Rồi ông thở dài nhìn cái quang cảnh vắng ngắt buổi chay chiều. Bỗng ông ta bùng lên một cái như ngọn đèn sáp tắt cháy bùng lên:

— Tôi chỉ mong được đứng thứ bảy hay thứ tam cũng không sao. Vì Lai hiện di vắng. Còn nếu một đảng viên Xã hội có lọt vào thứ

sáu nữa thi họ cũng từ chức theo như lời tuyên bố. Thế là tự nhiên từ dự khuyết minh nhảy lên thực thụ!

Tôi thu thực rằng tôi nghe ông Phạm Tá với tất cả tấm lòng trắc ẩn của tôi. Và giả ông ấy có trúng cử thi tôi cũng không buồn và phản nản nữa.

Đến giờ mở thùng và đếm phiếu. Năm bàn cùng làm việc. Chỗ nọ Tháng, Lạc, Lai. Chỗ kia Tháng, Thanh, Chương.

Nhiều phiếu bầu thực là một công trình kiệt tác về khoa trào phúng. Thi dụ: Tháng, Chương, Tá, Cương, Quế, Chi, Ái, Đàm. Bù các số, trừ số hai ông cộng sản (!) Thực, Mai. Mái vì sao?

Cũng có nhiều phiếu bị gạch từ đầu đến cuối trừ mỗi một giòng tên. Cái tên ấy đáng giá bao nhiêu, họa chặng có hai người biết: người đưa và người cầm.

Lại có phiếu ngộ nghĩnh và lạ lùng: ở khe tám cái tên bị gạch có tám tên khác. Nếu cái phiếu biết nói thi nó sẽ nói nhiều câu lý thú. Và người ta sẽ khám phá ra nhiều sự bí mật đị kỳ.

Cái ông giữ việc cộng số phiếu trên bảng hẵn ngày còn đi học đã được lịnh nhiều phần thường về môn toán pháp. Viết xong năm con số đề cộng, ông ta viết luôn ngay con số cộng, không thêm tính nhầm tính nhếc gì hết. Lần lúc mình cứ lo ông ta viết lên bảng con số cộng trước những con số đề cộng.

Và có lúc một nhà ứng cử đã phải đâm hoảng kêu:

— Ô sao lại thế, cộng sai rồi! Nhưng cộng lại, lại chính thế không sai, mới chết chứ.

Thế là xong cuộc bầu cử. Số Xã hội không ô-tô trúng cử bốn ông, hai thực thụ, hai dự khuyết.

Số từ chức trúng cử cả bốn (thực thụ).

Số ông Học, đẽ khôi phải nói số ông Tá hay số ông Quế, được một ông Tá đứng thứ chín với ngoài 400 phiếu bầu (cũng khá đấy chứ, vi quá số bình quân: 9/21).

Số hai ông Thực, Mai được sáu phiếu. Chẳng lẽ số độc giả của báo hai ông lại chỉ có 4 người (vi phải trừ hai phiếu của hai ông: 6-2=4).

Nhưng hai số thất bại cũng nên tự an ủi rằng người ta báu các ông kia chẳng qua chỉ vì các ông ấy phần đông đều là hội viên từ chức. Các ông cử vào hội đồng thành phố rồi từ chức khi bắt bình vì một việc bất công, xem khóa sau người ta có lại báu các ông không nào. Chỉ hiềm một nỗi không vào thi ra cũng khó. Mà không trúng cử thi từ chức cũng không phải là một việc dễ vậy.

Nhị Linh

« La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style » (Mẫu áo MARIE tân thời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo to nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm y phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trưng bày ở hiệu MARIE).

MARIE đã được bộ tinh bạc về thi áo đẹp ở Hội Chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Hué, Hadong.

Vậy MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô:

Canh nhà thờ lớn MARIE 4, Mission — Hanoi
Manteau — Cape — Áo rét



CON TRÂU

TIỀU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

tổn cơm chừ sao.

Ngừng một lát, Mít nói tiếp :

— Bu a, hôm nay đất hàng, con báu được hai chai dầu với sáu xu chỉ. Vị chi là báu hào tám... Nay, bu a, dầu tây, chủ Sứu bảo kỳ này sắp đất, bu mua lấy một thùng đê bán dần.

Bác gái hờn hở :

— Ủ, bây giờ mới có hai đồng Bè rồi tao bán mấy tấm vải bù vào là đủ.

Bác quay lại phía chồng nói tiếp :

— Thầy nó ạ, con bé thế mà dám đáo đê! Mới từ trưa đến giờ, nó bán được những ba hào tám. Thầy nó không bằng nó đấy. Cả ngày hôm nay làm được mỗi một hào.

Chính ngồi thử trên thềm, nói gật :

— Thế còn vốn bu mày không tính à? Còn bu mày thì dám... Cả ngày không dệt xong tấm vải.

Anh chàng hình như đương tức bức điều gì. Khác hẳn mọi chiều, chiều nay anh về không đưa với thẳng cu con. Vợ tức cũng định gắt, nhưng thấy chồng buồn, bèn đi lại nói thầm : « Người ta khen cho con bé nó thích chửi ai trách gi mình »

Tráng mồng mười đã lên cao tuy trời vừa mới xâm tối. Cái sân đất nện trước cửa nhà, sạch sẽ và sáng sủa như một cái chiếu đậu rộng. Bác Chính không dám trồng cây, sợ rệp sán, mất cả chỗ phơi thóc.

Muốn hè tiện ít đâu, bác gái bưng cơm ra sân. Vợ chồng, con cái tất cả sáu người ngồi quây quanh chung quanh chiếc màn róc sơn, trên đê một đĩa rau muống luộc, một đĩa vừng rang mặn với một chén nước mắm cá. Không phải vì tung quá: Vợ chồng bác còn có thể ăn sang hơn nữa, nhưng vì hai bác còn muốn dành dụm để tậu một con trâu cái. Con trâu cái, đối với vợ chồng nhà bác có lợi lắm. Với nó, bác già có thể kiếm ít ra ngày ba hào. Đến khi nó đẻ, hai bác lại còn

có nghé bán. Bác tính chỉ độ hai năm hai bác sẽ kéo lại được vốn. Còn chờ dài dã có thẳng cu Chốc lén mười tuổi.

Nồi cơm hầm vừa bắc ra đã hết dọc. Ba thẳng bé tuy đã điêm tăm mồi đưa một củ khoai lớn mà vẫn ăn khỏe như thường. Hai bác phải nhìn mỗi người một bát đê cho các con được no. Không nói ra mà hai vợ chồng eùng một ý, và nhìn nhau lẩm lẩm cười.

Ăn xong, vợ chồng ngồi sà rắng trên thềm. Mỗi người một bát nước chè nóng đê bên. Trước mặt chồng, một cái diều sành, một cái đèn chai, ngọn lì ti.

Mít thu dọn bát đĩa vào trong rồ. Rồi một tay xách mâm, một tay cắp rồ đi ra ao làng.

Hai đứa trẻ hàng xóm vừa sang họp với lũ con bác Chính chơi « dung dăng dung đê ». Chúng nắm tay nhau đi đi, lại lại khắp đê sảnh, vừa đi vừa hát. Mỗi lần hát đến câu cuối cùng « cho gà bới bếp, cúc cu cu », chúng nó lại ngồi xóm xuống đều phản phát. Rồi lại đi, lại hát. Hết trò này chúng đổi ra chơi « ba ba, thương thương » chạy reo rầm rộ. Bác gái quát luôn mõm : « Chạy vừa vừa chử ! Rồi lại kêu đòi ! Cú con ! khéo ngã dập mõm, dập mũi ra đấy ! » Bác già nhìn thẳng cu Chốc nghĩ thầm : « Bao giờ mình có trâu, nó sẽ thành mục đồng. » Nghĩ vậy, bác sung sướng lộ ra nét mặt.

II — GẶT

Lúa chém năm nay được mùa. Chung quanh làng, cánh đồng màu vàng hoe. Xa xa, ẩn dưới cây đa cổ, một cái quán ngồi cũ nhô lên khỏi mặt lúa. Xa nữa, các lũy tre lèng lèng cận liền tiếp nhau thành một giải xanh ri.

Trời lam biếc. Những đám mây trắng đuổi nhau không ngừng. Mỗi khi một đám mây chạy ngang qua mặt trời, một khoảng bóng rợp

T

HÀNG Tứu đã rẽ vào
cõi Hùng từ ban nãy
để được gặp cái Mít
đi bán dầu tây và
kim chỉ ở cõi Ba vè.

Thoạt nhìn thấy từ đằng xa cái
bóng đen di lại, nó đã cất giọng hát
câu « đường trường ». Vì nó biết cái
Mít thích nghe câu ấy lắm.

Mít năm nay mười sáu mà trông
cao lớn bằng đứa mười tám đôi
mươi. Mặt khâu khỉnh. Miệng lúc
nào cũng cười, không phải đê khoe
hang rạng đèn láy với đôi má lúm
đồng tiền. Nó cười luôn chỉ vì tính
nó hay cười.

Nghe thấy tiếng Tứu hát, Mít đặt
gánh xuống vệ đường, sẽ khép lại tà
áo, vuốt lai giải lụng xanh, sửa lại
vành khăn cho ngay ngắn rồi túm
tim cười, đứng đợi.

Con trâu và con nghé theo sau
đứng lại, ăn cỏ.

— Anh Tứu đấy à?

— Chị Mít đấy, phải không?

— Ủ, tôi đây. Sao anh lại đi đường
này? Có xa thêm ra không? — Mít
vừa nói vừa cười ranh mãnh.

Tứu đỏ mặt, nói giọng :

— Tôi thích đi đường này vì nó
vắng đê.

Mít vẫn nụ cười ranh mãnh:

— À ra thế cơ đấy! Tôi lại cứ
trở... À này, đến rằm tháng tám
anh lại đi hát « dùm » ở làng Tiên
đấy chứ?

— Có. Mít có đi không?

— Tôi đi đê chúng nó ghẹo như

năm ngoái ấy à? Tôi chả dám đi.
— Cứ đi, Mít ạ, lần này tôi kêu
thằng Chắt, chúng nó không dám
ghẹo nữa.

— Nếu thế thì tôi...chả đi.

Nói xong, Mít đặt gánh lên vai,
vừa đi vừa cười khúc khích. Nhưng
bước được vài bước, Mít quay lại
nói to :

— Đùa đấy! Thế nào rồi tôi cũng
đi với anh.

Tứu trả lời bằng một câu hát.
Tiếng hát lanh lanh rót vào tai Mít.
Mít vừa đi vừa lầm bầm : « minh mà
có cái giọng như giọng Tứu thi... »
Mít tự ngượng vừa đi vừa cười một
mình.

Mít về đến công đã thấy ba đứa
trẻ, đứa nào cũng chǐ mặc một manh
áo cộc nâu, không có quần, chạy
lại reo : « quà đâu chị Mít? »

Mít mở cái bồ con lấy ba củ
khoai lim đưa cho mỗi đứa một củ.
Nó đã khéo chọn ba củ bằng nhau
để bọn kia khỏi tranh giành. Được
quà, chúng sung sướng thi nhau
chạy khắp sân. Mấy con đoi bay
ngingoát ngoéo đê bắt muỗi hinh như
cũng nô đùa với lũ trẻ.

Bác Chính gái ngồi ở thềm với
chồng, đứng dậy hai tay phủi đồng
vảy rồi đi lại chỗ con :

— Buồn bán lời lãi gi mà hoang
thế? Hôm nào cũng quà, hết tiền
lấy gi mà ăn?

Mít cười nói :

— Có gì mà bu bão hoang. Một
trinh ba củ, chúng nó ăn thi lai đỡ

MAI - ĐÊ

28, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG - HANOI

MỚI VỀ :

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỤA TỐT, ĐẸP, ĐÚ
KIỀU MỚI, ĐÚ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐẦU BẰNG



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế
tạo lâu năm, xuất sản nhiều các
thứ TRICOTS và

Chemisettes

XIN NHƯ : Manufacture

Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails - Hanoi
Tél. 525 - Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

lưới trên đồng lúa như một chiếc
màng mỏng

Khác hẳn mọi ngày, lảng Cầm
hồng trở nên ôn ào tấp nập như
một ngày hội. Trên các đường
gach, trong các ngõ hẻm kẽ đi
người lại, cười nói vui vẻ. Phần
nhiều là những đàn bà con gái đội
thông, cặp rờ di chuyển sầm susa thức
ăn cho thợ gặt.

Bác Chính già, ba cái Mít, hôm
đây mưa được lung rồ cá mồi, vài
bó rau muống với một chai nước
mắm. Trong bác hồn hở như ngày
hết đầm tết. Vì năm nay, ngoài
bảy sào của bác và hai sào ruộng
quanh, chồng bác còn thuê thêm
được của bà chánh Bá hai mẫu
nữa.

Nhưng nếu bác nhớ lại rằng:
mỗi năm bác phải nộp bà chánh
hai mươi bốn phượng thóc, nếu
bác biết chồng bác chỉ là một anh
lâm công không cho bà chánh và
nếu chẳng may phải một năm mất
mùa hay mùa màng kém xấu thì
chồng bác không khỏi là một đứa
nô lệ của bà chánh. Nếu bác biết
nghĩ thế thì còn đâu về hồn hở
trên nét mặt mộc mạc của bác, thi
bác đã chẳng kẽ lè những công đức
quý hóa của bà chánh với hết thảy
mọi người quen thuộc. Biết đâu
rồi bác lại chẳng giống bác khán
Na bị vùi dập dưới cái nợ vạn đại
của bà hàn Năm mà bác vẫn yên
tri là ân nhân của mình.

Khắp làng, từ giàu cho chí nghèo,
nhà nào cũng bận rộn dọn dẹp chỗ
chứa thóc. Họ chăm chú vào công
việc ấy như thè mấy anh đuong
thứ chăm chú vào việc đón rước
quan.

Nhà bác Chính hép quá. Bác phải
tụt gọn ban thờ, ống hương, ống
hoa, đèn nến, bát nhang vào một
noi để nhường chỗ cho vựa thóc,
và phủ mấy chiếc chiếu cũ rich từ
đời nào lên trên để che cho khỏi
hở. Xưa nay, đối với ông bà, ông
vai, bác vẫn một lòng kính cần,
không bao giờ dám sao nhãng,
không bao giờ dám để một thíc gi
uê tạp lén trên ban thờ.

Cái Mít hôm nay cũng phải bỏ cả
buổi hàng, ở nhà say thóc, dã gao
đè nấu cơm cho thợ gặt ăn. Chủ
nó, một anh canh dien vạm vỡ, ngồi
chě lật ở ngoài thèm. Còn thằng
Chốc thi nhập bọn với lũ trẻ khác
đi ra đồng mót lúa. Nó khôn khéo
đem cả ấm nước, diều cầy và « bù
nhủ » đi dồi đồng. Nhờ gặp phải

nha chủ nào kiệt quá nó sẽ bị đuổi
lên bờ và không được dự vào bữa
cơm thợ. Nhưng điều đó ít khi xảy
ra. Vài mỗi năm, hết mùa gặt, nhà
bác Chính thế nào cũng kiếm được
vài ba thùng thóc mót.

Trâu đã có rom ăn thừa thãi nên
bon mực đồng không phải di chăn
nữa. Chúng họp nhau thành
phường di gặt thuê. Bè đảng chúng
mạnh lăm vỉ chổ nào chúng cũng
giữ số đông. Nhờ có chúng, các
chú ruộng không thể bắt chẹt hạ
công xuống quá được. May mắn nay

thế cũng chỉ vì con trâu cái, con
trâu cái mà hàng ngày bác mò
tưởng như một vi công chúc mò
tưởng một nếp nhà Hà-nội. Bác
gái chịu khó cho chồng di làm thuê
làm mướn cũng chỉ vì một lẽ ấy.
Hữu chí cách thành. Chả biết rồi
cái mòng uộc tận mợi con trâu cái
có thành không?

Hiện giờ chỉ biết : mấy năm
trước vì kinh tế khủng hoảng,
thóc hơn công rẻ, vợ chồng cấy
chẳng đủ tiền nộp thuế, công chằng
đủ mấy miệng ăn, phải vay mượn

— Điện bay sao mà hát hồng rầm
nhà lèn thế?

— Thích trí thi hát chơi chứ điện
với cuồng gì.

— Thầy nó trông, có bốn hào mà
lung rồ cá mồi, rẽ qua. Vợ vừa nói
vừa cúi xuống nhặt những bó rau
muống và chè tươi sang cái vị, đề lè
ra những con cá con, minh trắng
sáng như bạc. Không thấy chồng
trả lời, vợ nói tiếp :

— Thầy nó à, hôm nay tôi gấp cõ
Liên, con bà hàn Gorm! sao mà họ
kiết thế! Nhà cấy hàng hai, ba mươi
mẫu mà chỉ mua toàn cá khô. Ý
chừng đè người làm ăn cho đỡ tổn.

— Sao bu mày không mua cá khô?
Chồng hỏi thế là vì đương bần
hoán về ý định làm giàu.

— Bát hơn một tí nhưng đã được
ăn ngọt lành. Với lại, người ta đến
làm giúp, mình cũng nên xử cho tử
tế. Người ta có ăn hàng năm hàng
đời với mình đâu mà sự tổn.

— Cứ nghĩ như bu mày thi còn
bao giờ dành dụm được. Tích tiêu
thành đai, cứ một tí, một tí mà rồi
chả thành nhiều à!

Không muốn đổi co với chồng,
bác gái quay xuống bếp, gọi:

— Mít a! hãy đê đẩy. Mày đem
mấy bó rau ra ao rửa đã.

Mít đang ngồi xóm sàng gạo trong
bếp, đứng dậy, chạy lại chỗ mẹ, cúi
xuong rồ cá :

— Ô! cá rồi.

— Mời chửi rồi à, mắt! Bốn hào
đẩy.

— Rẽ đẩy bu a, hôm nay bà tòng
mua năm hào mà cũng chỉ bằng
ngần này thôi.

Rồi Mít cắp rồ rau, chè ra ao làng.
Còn bác Chính gái ra ngồi ở sân làm
cá trên cái thớt cá đen những mìn.

Vài ba con gà kiếm ăn quanh
quần đáy Mỗi lần bác vứt miếng
ruột cá xuống đất, chúng nó săn lại
tranh nhau mồi. Một con vớ được,
chạy. Những con khác đuổi theo
làm con kia cuống quít. Bỗng một
con chó mực ở đâu chạy đến, săn
lấn vào rồ cá. Bác Chính gái lấy
sóng dao ném mạnh vào lưng con
chó, mòn lầm bầm chửi rủa. Con
chó đau quá, vừa chạy vừa kêu
ăng ăng. Bác Chính gái đã đòn dẹp
quét trước xong, đến ngồi chě lật với
em. Hai người vừa làm việc vừa
chuyện trò, thỉnh thoảng đặc chí
cười ha hả.

(Còn nữa)

Trần Tiêu



nhiều thợ gặt đã nhập phường với
chúng. Trong ấy có cả bác Chính.

Vì thế, năm nay bác cấy ba mẫu
mà chẳng phải mượn một ai. Đã có
phường của bác. Nếu mười lăm
người trong phường đến gặt giúp
bác thì rời bác lại phải gặt giúp lại
mười lăm người ấy. Hết mười lăm
người, bác sẽ theo họ di gặt các
nơi, không còn sợ bỡ ngỡ và chắc
là được công cao vì di đến đâu
cũng sẵn có cánh mục đồng ủng hộ.
Thợ gặt ngoài không dám xen vào
phá giá.

Kề ra thì ít người như bác Chính,
một người đã cấy ngót ba mẫu mà
còn chịu di gặt thuê, không sợ mất
thê diện. Bác nhin nhục được đến

mỗi chỗ một tí, đến nay vẫn chưa
trả sạch nợ.

Tuy vậy mà bác Chính vẫn vui
vẻ, vẫn ra công làm việc, vẫn mong
trở, vẫn chắc chắn sẽ có một con
trâu cái. Rồi con trâu cái sẽ đê ra
con nghé con. Rồi con trâu cái sẽ
giúp bác kiếm ra tiền. Rồi mỗi
năm bác sẽ tậu thêm được một vài
sào. Rồi bác sẽ giàu có. Rồi bác
cũng sẽ ra làm hương làm lý như
hương Kha, trước kia chỉ là một
tên mục đồng nghèo khó hơn bác.
Nghĩ vậy bác sung sướng quá thoát
ra những tiếng hát nghêu ngao vang
nhà.

Bác gái di chợ về đặt rồ xuống
thêm, ngứng lên bảo chồng :

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 228

D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyễn Trung-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 8h đến 8h
Khi cần kíp mời v
nhà lúu nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

Làm thế nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt
được người khác phải theo ý muốn của mình,

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thôi miên, ảo
thuật và xem triết tự, tướng tay, tử vi, v.v. một cách rất
dận dí nhanh chóng.

Mỗi tập 3 xu — 3 tháng Op.50 — 6 tháng Op.80

Thu gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhón,
Người già ít cân,
Người yếu phồi
đều phải dùng dầu cá
tại hiệu Thuốc Tây vườn
hoa cửa Nam
Pharmacie TIN
5-7, Place Neyret — Hanoi
Téléphone : N 380

TRÔNG TÌM

NHÀ HANG TỐI

200.000 người sống trong
những nhà hang tối ở Paris

THÁNG Juillet 1935 — sau bao nhiêu năm người ta chênh mảng với công việc bài trừ những nhà hang tối trong thành phố — có hai người đã cẩn quyết trừ cái nạn của xã hội ấy và ấn định một phương pháp có hiệu quả và nhanh chóng để loại bỏ những nhà hang tối trong thành phố Paris. (Hai người ấy là ông Louis Sellier, hội viên và nghị viên thành phố Paris và ông Mestais kiến trúc sư và giám đốc sở do đặc Paris. Bà Georges Leygues quâ phu ông cố chánh hội trưởng Hội đồng thành phố làm chánh hội trưởng Hội bài trừ nhà hang tối, đã giúp đỡ hai ông.)

Kể từ năm 1909, người ta đã bắt đầu loại bỏ và chia những nhà hang tối ở Paris ra từng khu vực. Có 19 khu tất cả. Đến nay, một khu đã hoàn toàn bị xóa bỏ, vì năm 1924 bệnh dịch tả đã phát ra ở đây rất dữ dội.

Trong hai khu khác, người ta đã phá bỏ nhiều nhà và di dời đi nơi khác. Trong 29 năm mà làm được có thể là ít lâm và đã tồn vào đây 130 triệu quan.

Trong 16 khu hang tối còn lại, có 4.200 nhà. Diện tích tổng cộng được 250 mẫu (mẫu tây) và dân số chừng 20 vạn (hơn dân số Hà-nội). Số 20 vạn ấy là số dân Paris phải di khỏi 4.200 lô nhà tú.

Hiện nay việc di ấy phải tốn tới 2.000 triệu. Những người lạc quan cho là phá bỏ hết được những khu nhà hang tối kia để thay vào bằng

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 878

nhiều nhà kiều mới, súng sửa và hợp vệ sinh, it ra phải mất 20 năm nữa.

Khu Saint-Merri ở Paris
số người chết gấp hai ở
các nơi khác

Người ta có thể sống sáu tuần lễ không ăn, một tuần lễ không uống, nhưng không không khi người ta chỉ sống ba phút. Thế mà ở giữa Paris, 200.000 người sống thiếu khói khí, trong những nhà hang tối.

Ở New-York có 6.300 người trong một cây số vuông, ở Londres 14.800, ở Paris 33.500. Một người dân Paris có năm lần kém không khí đè thở đối với một người dân ở New-York và hai lần kém một người ở Londres. Trong khu Rochechouart của thành phố Paris có 82.000 người ở mỗi cây số.

Ở Bruxelles trong 10.000 người thì 6.4 người chết về bệnh lao, ở Londres 8.7, ở Berlin 8.4, ở Rome 8.8, ở Paris 17.7. Paris là thành phố chiếm kỷ lục về bệnh lao. (Còn Hanoi và vùng ngoại ô?) Ở Paris số người mắc bệnh lao nhiều gấp ba ở Bruxelles. Không phải chỉ riêng có bệnh lao giết hại dân Paris trong những khu hang tối. Sự phỏng dâng thái quá cũng tai hại rất lớn. Những viện tế hàn của thành phố đều chất ních, mà phần đông là dân ở các khu nhà hang tối.

Ở Paris, khu nhà hang tối ở nết nhất là khu Saint Merri; khu quang đãng sang sửa nhất là khu des Invalides. Vì thế: ở Saint Merri chết nhiều gấp hai ở Invalides, và khi một người ở Invalides chết về bệnh lao thì tám người chết về lao ở Saint Merri.

**Không khí và ánh sáng
để thắng bệnh tật**

Một đạo sắc lệnh luật ngày tháng Juin 1938 đã ấn định 11.000 triệu để bài trừ những nhà hang tối ở Paris,



MSU

**THẦY GIÁO — Mão, có thật anh
tát thẳng Tý không ?**

MÃO — Bẩm, quả không à !

TÝ — Thật đấy à !

**MÃO — Láo ! tao lại tát cho cái
nữa bay giờ.**

5.000 triệu trích ở công quỹ ra còn 6.000 triệu về phần dân (ở những thôn hang tối) phải gánh vác.

Điều trớn ngại lớn trong việc phá hủy những nhà hang tối là người ở trong những nhà ấy không chịu dọn đi. Thế mà trong luật đã định rằng chỉ có thể đuổi họ đi khi nào có cho họ một chỗ ở hợp vệ sinh mà giá thuê cũng ngang giá thuê cũ.

Trong các khu nhà hang tối, thành phố sẽ xây những phố sáng sủa rộng rãi. Đường trong phố sẽ rộng từ 15 đến 30 thước và những đầu ngã ba, ngã tư từ 50 đến 80 thước. Sẽ có nhiều phố lớn có trồng cây và những sân vận động. Một thành phố phải hoạt động, và muôn cho hoạt động, phải có một khoảnh trung tâm, một trái tim: tất cả các phố sẽ chầu đầu về một đích chỗ này sẽ hoạt động và đẹp nhất trong khu.

Những dãy nhà sắp dựng thế cho những nhà hang tối ở Paris sẽ là những gương mẫu cho các thành phố khác.

(Match)

M. lược dịch

L. T. S. — Ở các thành phố bên Đông-Dương (phố Annam và ngoại ô) sự nguy hiểm về nhà hang tối ít nhất cũng gấp mươi ở Paris.

Lời Thông-tin chung cùng các bạn

Hàng ngày, chúng tôi nhận được nhiều thư của các bạn xa gần hỏi tin tức và học các pháp thuật Cầu Tài và Cầu May. Mục đích chúng tôi là: đem 5 phương-pháp bùn-bí ấy làm cho mọi người biết sức linh-nghiêm của các pháp-bảo ấy đến bậc nào và đề quảng cáo trước cho những khoa-học thần-diệu, cao-siển khác mà chúng tôi sẽ đem truyền, sau khi lập song một Trung-tâm-diễn

truyền-phép (Centre d'Initiation des Sciences Hermétiques du Mystérieux Tibet). Bởi vậy, chúng tôi cho số các bạn học đến bây giờ là đủ lắm rồi, nên chúng tôi định rằng:

1.) Báo Ngày Nay số 142 là số thông-tin cuối cùng của chúng tôi với các bạn bằng báo ấy.

2.) Sang năm Kỷ-Mão (kể từ ngày 19 Février 1939), mỗi pháp-bảo sẽ tăng thêm 3p. 3.) Chúng tôi chỉ truyền 5 phép Cầu Tài và Cầu May đến hết hôm 31 Mars 1939 là cùng. Từ Avril trở về sau, chúng tôi không thuê hộp thư số 127 nữa và định chỉ sự truyền-phép.

Quá ngày 31 Mars 1938, dù các bạn trả gấp mây, chúng tôi bất đắc dĩ không truyen giáp thêm nữa. Vì rằng từ 1er Avril trở đi, chúng tôi chỉ chuyên-chú sưu soạn, sếp-đặt mọi cách để lập ở Bắc-kỳ bay Văn-Nam một Trung-tâm-diễn truyền vé Đông-dương.

Âm nhạc không làm
dịu tính tình người ta
... mà trái lại làm
cho ta loạn trí

T^A phải nhận rằng người Mỹ luôn có những sáng kiến mới lạ, nhiều khi khiến ta phải ngạc nhiên. Hắn bạn tin, theo một câu trâm ngon, rằng « âm nhạc làm dịu tính tình người ta ». Không phải ! không đúng một chút nào... Bạn hắng gác cái ý ấy vào « một xó », và nghĩ, trái lại, theo bác sĩ Wolf Adler, giáo sư ở đại học đường Columbia, rằng những âm điệu tuyệt diệu cũng có những ảnh hưởng không hay cho bộ thần kinh của ta. Ông Adler quả quyết rằng âm nhạc cho dẫn tuyệt hay, không những làm mồi bộ thần kinh, bắt trí ta phải cố súc chú ý, mà chính những âm thanh của tiếng đàn đưa rà ảnh hưởng đến thần kinh, khiến ta phải thở ra thái quá. Bạn đã nhận thấy như thế chưa ? Chưa hết đâu. Điều lạ hơn nữa là giáo sư Adler đã khiến được nhiều người theo mình, và sê dê đơn lẻ Thượng nghị viện Mỹ yêu cầu cấm hòa nhạc ở bãi biển và trong các tàu điện.

Lá một thứ cây làm ta quên đói

B^AO chí đã thuật lại biết bao nhiêu lần những cảnh đói khát của người Á trong mấy tháng sắp kết liễu cuộc chiến tranh với nước Ý. Khi ấy quân lính đã can hết lương thực mang theo mà thực phẩm ở quanh nơi cắm trại cũng không còn gì. Muốn làm cho quên đói dễ dàng, họ phải ăn lá một thứ cây: cây Catha edulis.

Một nhà thảo mộc học Thug-diền đã mang cây ấy về Âu-châu khoảng một trăm năm nay. Ở châu Phi cây đó mọc khắp các miền gần đường xích đạo; nhưng riêng trong nước Á người ta thấy rất nhiều. Đó là một cây nhỏ, thấp, lá có vị chát và được linh táo. Người ta đã có lấy giống về giống ở Pháp và ở Algérie. Người bán xúi cát cát ngọt, không bỏ lá, buộc thành từng túm từ bốn đến năm mươi ngọt sau khi đã phơi khô, rồi bỏ lại thành bó để đưa đi bán.

Cách dùng cây catha cũng như dùng chè, cà-phê hay kola; người ta nhai lá hay pha lá với nước uống, có một hương vị rất thơm.

(Marianne)

M. thoát

Nụ CƯỜ

(Cầu Tài và May bằng

các Môn-Học cao-siển khác, linh-chất khác hẳn 5 pháp-thuật Cầu may này.

Tùy theo số ban xấu hoặc tốt, Tài bạch trong năm vượng

thầy kết-quả man hay chậm.

Trong một năm, dù số xấu đến bực nào, ban nào cũng

công và giàu có. Trong lúc vận đỗ các pháp-thuật này là tuy

đè cầu tài và các may cho bạn. Về bối vận đen, các ban

hoặc mất cầu. Lúc bình thường các pháp-bảo này chỉ giúp

tái-lộc nhỏ thôi.

1.) Lưỡng-long pháp-bảo : là bùa rất thần-diệu dùng

và hay mua



THƯỜNG THÚC

LÀM HƯƠNG HOA HỒNG

CÁCH cất hương hoa hồng thường làm theo cách sau đây: cho cánh hoa hồng và nước vào nồi cất nước hoa; hơi nước bốc lên mang theo hương thơm và sau khi động lắc, chắt vào một cái bình; bình này phía dưới có một bộ phận hình dáng như cái cỗ ngỗng để loại dần nước đi, còn chất nước hoa nhẹ hơn, nồi lên trên thì ở lại trong bình.

Có thể đun lửa ngay vào nồi cất nước hoa nhưng đan cách thủng — có những ống dẫn hơi — thì hơn vì sẽ tránh cho cánh hoa ở xát nồi bị han nồng quá.

Trong những máy cất nước hoa tối tăm, người ta không cần đến nồi cất.

ĐÈ DÀNH HOA

1.) Cắm hoa vào một bình nước có pha 5gr. sel ammoniac mỗi lit. Như thế hoa sẽ tươi được một tháng hay hơn một tháng.

Muốn cho hoa được bền hơn nữa, mang nhung cả hoa vào nước có pha hồ; hồ pha vào một lit nước.

2.) Một cách khác là khiết cho nụ hoa thành hoa theo ý muốn của ta. Lấy nụ phải cắt cánh dài 1t/2 ra mươi phần; gắn xi các dầu cuống rồi bọc riêng từng cái nụ bằng giấy dầu. Muốn cho nụ nở vào bất cứ mùa nào, chỉ việc cái dầu cuống gắn xi đi và nhúng nụ vào nước có pha một dăm muối.

DO CÂY THEO BÓNG

Gắn gốc cây ta muốn do, bạn cầm thẳng lên mặt đất một cái gậy, cao một thước từ mặt đất trở lên. Đo bóng cái gậy ấy và bóng cây kia. Bóng cây gấp bao nhiêu lần bóng gậy tức là cây cao bấy nhiêu thước. Thị dụ: bóng gậy 0m50, bóng cây 4m00. Cây ấy sẽ cao: 4m : 0.5 = 8m.

MUỐN BIẾT MỘT THỨ

THAN CỦI TỐT HAY XẤU

Than củi tốt dùng trong kỹ nghệ phải to từ 25 đến 30 ly đường kính; than phải chắc, dắn, ròn; chỗ sứt vỡ trong phải den bóng. Phải loại những than chưa cháy hết gỗ, vì đó là than nát khói lầm; cũng phải loại những than nhỏ và than vụn, chỉ bán riêng để đan bếp. Một thước khối than tốt phải nặng chừng 250 cân. (D. I.)

LƯỢM LẤT

DÙNG GỖ CHẾ RA NHIỀU CHẤT CÓ ÍCH

ĐÁY không phải là nói về những việc đương tiến hành ở trong các phòng thí nghiệm, mà là những chất hiện đã dùng ở trong kỹ nghệ. Ở Đức người ta đã dùng gỗ chế ra chất lỏng trắng tráng, chất hydrate de carbone và mõi. Cận bã của những chất trên dùng làm than đốt, cũng tựa như than lít ở đây sống do thảo mộc mục nát ra, nhưng sức nóng hơn nhiều lầm. Thanh ấy khi đốt, không còn để tro tàn lại và cứ theo những nhà chuyên môn thì có thể dùng làm « dầu chay mây dán » (carbarant solide) thay cho dầu sáp.

Người ta còn lấy ở gỗ ra một chất đường để chữa bệnh đi tiêu ra đường rất công hiệu. (D. I.)

ĐỌC SÁCH TRONG TỐI

CÓ tin một nhà ấn loát Mỹ đã định xuất bản một tờ báo in bằng mực có chất dạ quang. Ông ta nói như thế sẽ tiện lâm vì khi đi nghỉ, ta không cần phải thắp đèn ở đầu giường để xem báo.

Người ta không thể lượng ước được công chúng sẽ hoan nghênh cái sáng kiến ấy đến mức nào. Riêng đối với chúng tôi, chúng tôi không hoan nghênh một cách quá sốt sắng: chúng tôi thích những báo có thể đọc ban ngày được hơn. (Robinson)

SỰ TIẾN BỘ CỦA MÁY MÓC... VÀ NGHỀ NÔNG

XÚ Lousiane ở Mỹ mỗi năm sản xuất hai mươi triệu Mỹ kim mia, mà cách gặt ngày nay vẫn theo lối cũ như năm trăm năm về trước. Người ta vẫn chăn mia bằng một thứ dao riêng. Cách gặt như thế chậm lầm nên rất nhiều mia bị hỏng vì gặt muộn quá.

Nay người ta mới sáng chế ra một thứ máy gặt nhanh bằng từ năm mươi đến sáu mươi người. Máy này đặt ở rộng, đặt nào cũng được và gặt một tấn mia chỉ hết ba bay bốn phút. Máy đó buộc mia thành bò rồi chất thành đống và đồng thời cắt ngọn để để dùng vào việc nuôi súc vật. Số ngọn mia gặt trong hai ngày đủ chi phí về việc trồng nom giữ gìn cái máy kia. (D. I.)

SỰ TIẾN BỘ CỦA VIỄN VỌNG - CƠ (télévision)

VĨEN VỌNG CƠ ngày nay rất tiến bộ. Nếu năm xưa qua người ta có thể cho cái khoa học ấy đã đến trình độ hoàn mỹ về phương diện kỹ thuật thì năm nay người ta có thể cho là vẫn dễ thiết dụng đã giải quyết xong; viễn vọng cơ đã đến thời kỳ sản xuất nhiều theo một kiều mẫu, cũng như các máy móc khác. Cách chế tạo ấy có ảnh hưởng trực tiếp đến giá tiền. Trước đây chúng một năm, một chiếc máy viễn vọng trị giá một trăm bảng Anh. Nay người ta có thể mua chiếc máy ấy chỉ bốn mươi bảng; lại đến những máy sản xuất ra sau này thì hẳn là còn hạ giá hơn nữa.

Ở Anh có nhiều nhà máy làm và bán riêng từng bộ phận của viễn vọng cơ, vì nhiều người thích lắp một cái máy theo ý riêng của mình. Năm nay họ mua được những bộ phận tốt mà năm ngoái không có. (D. I.)

CẨM LUYỆN TẬP

NGƯỜI TA nói rằng Hòa-lan là một cái thiên đường của những người đi xe đạp. Nói như đúng thì ở đây những tay đi xe đạp thi trên vòng có hàng nghìn hàng vạn, và trong các thành phố lớn, đường tràn ngập những người đi xe đạp. Nhưng nếu đối với quân chúng người ta dễ dàng ngăn nào thì đối với những tay đua xe đạp người ta lại bó buộc ngăn ấy.

Vì những cuộc đua xe ở ngoài đường bị cấm hẳn, cả đến cách họp bọn để luyện tập cũng bị cấm.

Vậy những tay vô địch xe đạp, như Pellenera, Kaer, Slaat, v. v., làm cách nào để tập đua?

Họ phải lén mồi mình về những con đường nhỏ ở thôn quê, tránh hết những đường lớn quan trọng.

Có lẽ vì thế mà Hòa-lan có rất nhiều những tay đua xe đạp trên vòng hơn là ở ngoài đường. (Junior)

MÓN CHƠI KHÚC-CÔN-CẦU TRÊN BĂNG RẤT THỊNH HÀNH Ở CANADA

AI cũng biết những tay chơi khúc-côn-cầu ở Canada giỏi nhất hoàn-cầu



II Tuy

**BỒ CUNG — Thiên địa phong
trần, hồng nhan đa truân.**

**Trò KÍNH — Thura thay, thay đe
tụt quần dằng sau.**

Cái đó dễ hiểu lắm vì ở đây họ chơi môn thể thao trên ngay từ thuở nhỏ.

Một tay chơi cầu có tài là Georges Mantha có nói :

— Ở Canada, chúng tôi tập đi trên băng cùng với khi tập đi. Lên bốn, năm tuổi, trẻ con chúng tôi đã là một ngôi sao trên tuyết...

« Trong các trường học, trẻ con ở đây chơi khúc-côn-cầu như trẻ ở Pháp chơi bóng tròn. Và — Mantha nói quả quyết — chúng tôi có những đội khúc-côn-trè từ chín đến mười tuổi chơi có khoa học và hay hơn những đội người lớn của Pháp! .

Riêng câu quả quyết sau cùng, chúng tôi không chịu trách nhiệm...

(Junior)

MỘT THỨ HOA LÀ

O' Mexique có một thứ hoa ngày đổi rất nhiều màu: buổi sang sớm: trắng, 8 giờ: phớt hồng, 11 giờ: đỏ xám, đúng trưa: đỏ tía. Rồi về chiều 1 giờ: đỏ-lím, 2 giờ: tím hàn, đến 5 giờ: hóa ra lam-xanh rồi tối đến thì thành đen.

Ở vườn bách thảo Mexico hiện người ta đang gây thử hoa lá ấy.

(Robinson)

M. dịch

b) **Hình-Nhi thương-học** (initiation ésotérique) là phần kiến-thiết cầu các Thân-Lực ở bên kia cõi thế để đến giúp đỡ trong mọi việc hàng ngày.

Giá học :

1.) Lưỡng-long pháp-bảo :	3p.20	3.) Kim-Lai pháp-bảo :	7p.20
2.) Hồng-Vân —	5p.20	4.) Bạch-Xà —	6p.20

Ngoại quốc và người Âu: giá gấp đôi.

Thờ từ, Mandat: xin gửi cho người Thông-tin kiêm Thủ-quỹ ở Hanoi: M. Nguyễn Văn-Hoạch, boite postale n° 127, Hanoi. Gửi recommandé: kèm 0p.30 mỗi pháp-bảo.

CÁCH HỌC — 1.) Biên rõ tên các pháp-bảo muốn học, kèm cả mandat;

2.) Biên rõ tên tuổi, chỗ ở, ngày sinh tháng đẻ;

3.) Kè rõ mọi sự thất bại về tiền tài 5 năm gần đây.

CHÚ Ý — 1.) Xin miễn hỏi những vấn đề: Ái-tinh, vợ con, gia súc v. v. .

Giáo chủ chỉ chuyên phả và giải mọi sự khó-khắn về tiền-tài thôi.

2.) Muốn hỏi điều gì: kèm timbre 0p.06.

4.) Nên xem kỹ lại báo Ngày Nay số 139 và 140.

của Thần-Tài

May bằng Pháp-Thuật của Tây-Tạng

Còn may này. 2.) Hồng-vân pháp-bảo: Chuyên ứng dụng về lúc đánh bạc hay đánh cá, các bạn sẽ ngựa bảy giờ.

3.) Kim-lai pháp-bảo: bùa cầu tài và may mắn cho các nhà doanh-nghiệp, Nguyễn Văn-Hoạch, boite postale n° 127, Hanoi. Gửi recommandé: kèm 0p.30 mỗi pháp-bảo.

4.) Bạch-xà pháp-bảo: giúp các người làm việc bằng linh-thần; sinh-viên, nhà văn, các viên chức công-sở hay tư-gia.

5.) Bạch-vân pháp-bảo: bùa cầu tài và may mắn cho các hàng-quan-lại và các viên chức Nam-Triều.

Mỗi pháp thuật chia ra 2 phân, học rất chóng và dễ làm.

a) **Hình-Nhi Hạ Học** (initiation exotérique) là phần phá-hoại để phá và giải mọi điều chắc chắn, khó khăn.

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

NHỎ lại Duy mỉm cười. Sau mấy năm trời say đắm trong các thú vui truy lạc, Duy đã nhiều lần muốn rút bỏ, nhưng mỗi lần có cái ý định đó thì chàng lại chui đầu vào đám vui chơi nhiều hơn lên, mong sao chơi cho thật chán đi để lấy can đảm thôi hẳn. Chàng cũng như đứa bé đã nguôi tức rồi còn cố khóc cho chán trường đẻ khỏi ân hận tiếc về sau. Nhưng chàng muốn xa lánh mãi vẫn không được; sau ít ngày chàng lại nhớ tiếc cái đời vui thú chưa chán hẳn hay ít ra còn dễ chịu hơn cái đời bình thường mà chàng thấy vô vị buồn nản hơn. Chàng chán cả sự sống rồi nên đứng trước cuộc đời sống bình thường chàng vẫn ăn hận tiếc những cuộc vui nó đã giúp chàng quên được sự sống. Chàng lại tự bảo:

— Còn sống được như thế thì hay cứ sống như thế có sao đâu.

Rồi chàng lại dấn mình vào cuộc đời vui thú truy lạc. Càng ngày Duy càng thấy chán hơn lén và càng thấy khó rút bỏ hơn trước. Lòng chán sự sống cũng tăng dần; tuy ngày sắp đến chàng biết chỉ dem lại cho chàng toàn những cái vui thú cả mà lúc nào chàng cũng nơm nớp sợ những ngày sắp đến. Chàng mang máng không muốn sống như thế này nữa, nhưng chàng không biết sống khác là sống thế nào và sống khác đẻ làm gì.

Muốn thôi nghĩ, Duy ngồi nhôm dậy, lấy tay đập mạnh vào vai Lan rồi vừa ngáp vừa nói:

— Sáng rồi dậy thôi, cô minh!

Duy ra ngoài đánh thức hai bạn dậy. Qua cửa sổ chàng thoáng thấy mặt nước sông lóng lánh sáng và những gợn nước làm rung rinh những ánh hồng, ánh lam của bóng mây. Màu xanh của núi Tân-Viên xa thẳm lại và mát dịu như vi uốt sương ban đêm.

Nghịp thức giấc hỏi:

— Dậy làm gì sớm thế?

Nhu cái máy, Duy đáp lại:

— Tôi về ấp thăm nhà. Mai thế nào tôi cũng ra rồi cùng xuôi Hanoi.

Nhung tâm trí chàng vẫn chăm chú vào tiếng một người đàn bà nói ở xa xa:

— Bàn mau mà về cho sớm. Câu ấy không có gì lạ cả, chỉ

là một câu nói thường của cuộc đời sống hằng ngày, nhưng lúc đó Duy thấy tâm hồn mình vang lên như một tiếng chuông và cả một thế giới lạ vừa hé mở ra trước mặt chàng như cảnh sông núi lộ ra sau cửa sổ lúc nay.

Duy về nhà lấy xe. Hoàng đợi cùng đi nhưng chàng từ chối, vì chàng không muốn có ai ở bên cạnh. Tuy mệt nhưng Duy cũng

muốn. Chàng nhớ đến đảo Lan và so sánh Lan với những cô con gái quê trong sạch mà chàng đã cảm dỗ. Duy nghĩ thầm:

— Độ này gặt lúa chắc đông dù cả.

Nghĩ vậy, chàng thấy về thăm nhà đỡ ngại hơn trước.

Một chiếc ô tô đi ngược lại, Duy dậm « ga » cho xe phóng thật nhanh và nghịch lái sát hần vào xe kia.

nữa. Chàng thấy khó chịu và tự nhủ:

— Không nên thế.

Nhưng thực ra chàng vẫn nghĩ: « có hại gì đến ai đâu » và chàng thấy lòng mình rung động hồi hộp như sắp được hưởng một cái thú mới mẻ.

Bối rối, Duy vội kết thúc bằng một ý nghĩ hối hận đê tự tha thứ:

— Bao giờ cho thoát được. Minh chỉ là một người yếu ớt như mọi người.

Chàng nghĩ đến những hành động của các chủ ấp khác và tự cho mình cũng không kém gì họ.

Duy quặt xe về phía tay trái đê đi vào con đường về ấp. Đường nhỏ, Duy hầm xe đi rất thông thả. Chàng bỏ mũ đê cho giề thói mắt tóc và mắt hai bên thái dương. Trước mắt Duy, giữa đám ruộng lúa xanh còn ngâm màu, những thửa ruộng lúa yêu, lúa di chín sớm, màu vàng tươi, sáng hẳn lên, trông như những mảnh ánh nắng. Hai bên đường những ngọn lúa nồng hạt nambi ngã rạp xuống bờ cỏ may bồng. Tiếng bánh xe chạm vào lúa nghe rào rào và những con châu chấu bay lên đậu cả vào trong xe, trên mũ, trên áo Duy. Những con châu chấu đều một loạt màu vàng như màu lúa và trông tưởng chừng như chúng nó cũng vừa mới chín theo lúa.

Xe đương di bỗng tắc nước « sảng ». Duy gắt lên một tiếng, hầm xe lại rồi xuống lấy kim loay hoay tháo ốc.

Trời nắng to hẳn lên. Duy thấy bóng minh in rõ trên đường sá. Một cơn gió heo may đưa qua thoảng mùi lúa chín thơm như cẩm; cát ở đường bay lên thành một làn trắng mờ rồi là là quyền lấy các cây lúa.

Duy dương lom khom xoay ốc, bỗng ngừng tay, yên lặng như chờ đợi một sự gì chàng chưa biết rõ, nhưng đoán là rất quan trọng. Bên người Duy những bông thóc dáng cong cong gió đưa đầy lắc lư rất thông thả; những ngọn lá nhọn đậm vút lên cao, màu vàng tươi và trong như hồ phách; qua khe lá dan nhau, ánh nắng đồng ở dưới gốc lúa còn ướt nước chiếu lên sáng chói. Ngoài xa nữa, lúa chín hàng nghìn hàng vạn bông đều đẽo rung động vui vẻ đón lấy sức ấm của mặt trời, đón lấy ánh



cho ô tô phóng hết sức nhanh. Chàng ăn còi điện luôn tay và thấy người con gái nào trong đám dẵm sau hơi đẹp là lượn xe sát hẳn. Chàng nhớ đến những cô con gái xinh đẹp ở ấp nhà và vẻ mặt thơ ngây đầy thêm muộn của họ khi nhìn chàng. Tự nhiên Duy thấy hồi hộp thêm

yên lặng một lúc lâu, bỗng Duy lầm bầm:

— Có nên không.

Chàng dầm dẵm nét mặt và lấy làm lạ vẻ cầu tự hỏi, không định mà thốt nhiên buột ra như một lời ăn năn vẫn ngầm ngầm trong khi chàng đương mai tránh xe và đã tưởng là không nghĩ đến

Crème Vénus

Thứ crème này chế riêng để lau sạch phấn, tránh được sự dùng sà-phòng vì sà-phòng dùng về mùa hanh làm cho khô da, chống rắn má. CRÈME VÉNUS chế bằng các chất thuốc bồ da, làm cho mịn da, khởi các mụn ở mặt. Dùng để thoa nết rất tốt. Công nhón: 1\$00. Công nhỏ: 0\$50

Có bán tại hiệu thuốc tây Nguyễn đình Hoảng
52, Phố BỒNG KHÁNH (đầu phố Huế) — HANOI

sáng ở trên cao tòe xuống như bụi vàng.

Ánh sáng, lúa chín, gió lạnh và thơm... Duy vẫn cùi lưng, tay chống vào tai xe; chàng nin thở, không dám động dây. Chàng vừa thoáng thấy biết bao nhiêu sự vui sống, cả một đời sáng đẹp mà bấy lâu chàng chỉ được dì bên cạnh, gần mà vẫn như xa không bao giờ tới được. Duy lại nhớ đến những ngày trong sáng bồi thơ ấy, một nửa đời của chàng mà chàng tưởng đã qua hẳn rồi, ánh sáng với màu lúa vàng kia chàng thấy là biểu hiệu của những nỗi vui xưa vẫn còn ở đây đời chàng và đương lắp láng như gọi chàng.

Chỉ một lúc tình cờ cuí xuống chữa « xe » chàng lại thấy cái cảnh đời đẹp đẽ vẫn mơ ước trở về với chàng gần ngay cạnh chàng. Cảnh đời mà chàng muốn sống thay vào cảnh đời buồn nản, truỵ lạc hiện giờ, chàng vừa mới tìm thấy mà tìm thấy một cách rất tự nhiên, ngay một lúc bất ngờ, không định tâm tìm kiếm.

Duy say sưa như người đột nhiên nhận được tin mừng, tin một người yêu cũ ở xa sắp trở về. Chàng lấy làm lạ rằng lại tìm được thấy ngay trong có một lúc dễ dàng như thế, nhưng chàng có ngờ đâu rằng cái mà chàng vừa mới thấy, chàng vẫn tìm kiếm từ lâu lắm rồi. Đột ngột quá, Duy chưa dám tin hẳn, chàng luống cuống tự bảo:

— Có thật hay không.

Thực ra, Duy không tìm thấy gì hết. Nhưng chàng thêm được một thứ rất khó tìm là lòng chàng đã đổi khác: không phải là một đời mới đợi chàng mà chính là một người mới đã thay vào người chàng.

Duy ngồi lên, tự kiêu nắn ra chung quanh đồng rộng. Chàng lim dim mắt lại và choáng váng vì tưởng như thấy nhiều ánh sáng, nhiều gió quá thổi lồng vào trong tâm hồn. Song chàng vẫn ngầm thấy một nỗi pháp phỏng lo sợ rằng mình vừa tự lửa đổi mình.

Về phía tây, ngọn núi Tân-viên hùng tráng in lên nền trời xanh nhạt. Ngắm hình núi Duy tưởng tượng ra một con đại bàng không lồ đã sống từ đời thái cổ, cuí đầu dương hai cánh như chực cất mình bay nhưng không bao giờ bay lên được.

IV

Duy cuí mình múc nước trong bể đồ vào thau. Ánh sáng phản chiếu chạy loang loáng trên bức tường trắng, trên lá cây rỗi thong thả dập và dừng lại trên tường thành một vùng sáng rung rinh. Duy rút chiếc khăn bông ở giây thép rồi dùng hai bàn tay vào

thau nước; một cơn gió heo may vừa thoáng qua và nước lạnh khiến chàng rung minh một cách sung sướng. Duy lần mòn chàng bắn khoán. Chàng nghĩ ngay đến câu hứa với hai người bạn: « mai thế nào tôi cũng ra » và chàng cho đó là một cớ bắt



ngầm nghĩ đến những cái vui cùi con của sự sống; chàng đứng yên ngầm nghĩa vẻ trong của nước mưa và những làn sóng lăn tăn chạy trên bàn tay. Duy rửa mặt rất thong thả; chàng vẫn định sáng hôm nay ra Việt-trì nhưng một ý tưởng trái ngược lại vừa mới đến bảo chàng không nên ra nữa. Duy lưỡng lự và lay làm khó chịu rằng một việc rất

tầm thường như thế cũng làm buộc chàng phải ra Việt-trì để khỏi sai lời hẹn.
— Vả lại mình ở nhà cũng chẳng biết làm gì.
Mặc quần áo xong, Duy ra đứng ở hiên nhà, đợi ăn sáng. Chàng ngạc nhiên thấy cái ô tô của mình ai dã cho ra dỗ trước thềm. Chàng hỏi to, giọng gắt gỏng:
— Ai đánh xe ra đây thế?
Hiền sợ hãi chạy ra:

— Bầm, cậu dặn con hôm qua rằng sáng nay đánh xe ra cậu đi Việt-trì.

Duy không có cớ đề tức nữa, gật đầu rồi nói:

— Anh đánh xe về « ga-ra » ngay lập tức cho tôi.

Duy nhìn cái ô tô lùi lùi tiến về phía nhà « ga-ra » rồi đứng tựa vào bao lớn, trong người nhẹ nhõm.

Chàng dành sai hẹn với các bạn, một lời hẹn không có nghĩa lý gì còn hơn là chính mình sai hẹn với mình. Thâm tâm chàng từ hôm qua vẫn ngầm bảo rằng nên ở lại ấp, di là nguy hiểm và lại sẽ bị lôi kéo vào những cuộc vui cũ. Chàng thấy sự quả quyết ấy chỉ khó khăn đối với mình thôi, còn đối với mọi người trong nhà thì việc chàng di hay không di chàng có một chút quan hệ gì. Nếu chỉ ở lại một, hai ngày thì việc quyết định ấy cũng không khó khăn lắm; Duy ngại là vì sự quyết định nhỏ nhặt ấy có bao hàm một ý nghĩa rất to tát đối với chàng: chàng đòi cả cách sống và như thế suốt đời.

Duy cố sức nhưng không thấy lại được cái say sưa êm thùy hôm qua khi cuí mình tháo ốc xe. Chàng rất lấy làm ngại khi nghĩ đến rằng đã phải vất vả bao nhiêu mà kết cục đê làm gì? Đè sống mãi một cuộc đời mà chàng chỉ thấy vô vị.

Duy biết trước là sau này sẽ sung sướng nhưng hiện nay thì chỉ có lẽ phải bảo chàng thế thôi, chàng không sao cảm thấy và cảm được mạnh mẽ để giúp can đảm cho mình. Chàng tự nhủ sẽ cố sức nhưng chính sự cố sức ấy làm chàng đau đớn; chàng sẽ phải cố sức từng giây từng phút một và như thế chưa chắc đã ăn thua gì, — biết đâu lại không như mấy lần trước, chỉ một phút chán nản cũng đủ mất công bao nhiêu ngày. Cái nơm nớp sợ sa ngã trước kia nó đã đưa chàng một cách chắc chắn đến sự sa ngã.

Duy nghĩ đến bao nhiêu các bạn của chàng quần quai ở trong vòng truỵ lạc, không ra thoát, khác nào như những con thiêu thân vào mạng nhện, càng rầy rụa cánh càng xơ xác và vướng chặt thêm. Duy đưa mắt nhìn quanh như người cầu cứu và trong cái thương hại các bạn, chàng lại thấy ngầm nảy ra cái vui tự kiêu và ích kỷ rằng chàng thì chàng thoát được lần này.

Thấy cái vui dương e ấp lộ ra chàng lại sợ hãi như người dương cầm vật gì quý giá và rất mong manh; Duy muốn yên lặng, thôi nghĩ đê hạt sương vui mới long lanh trong lòng chàng khỏi tan đi. (Còn nữa)

Nhất-Linh

NUOC HOA NGUYEN CHAT HIEN CON VOI



1 lq 8 grs 0p20 1 tá 2p00
1 lq 6 grs 0p30 1 tá 3p00
1 lq 20 grs 0p70 1 tá 7p00
1 lq 800 grs 8p80 1 kilos 16p00

P H U C - L O I

N° 1, Avenu Paul Doumer — HAIPHONG

Tchi-Long	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thien-Thanh	Phố Khách à Namdinh
Quan-Hung-Long	Rue Sarrant à Vinh
Phuc-Thinh	Rue Paul-Bert à Hué
Quang-Hung-Long	Marché à Tourane
Dong-Xuan	Rue Gia-Long à Quinhon
Pham-ha-Huyen	36, Rue Sabourain à Saigon

Hat san

Tiết hạnh khỉ phong !

Nước Nam số 1, trong truyện « Việc gì mà chết ? » :

Lê Hà quả quyết nói tiếp :

— Ý tôi chỉ muốn ra Hanoi vài hôm, đến ở nhà Yên hiến xác thịt cho người yêu rồi thì uống thuốc độc mà chết, vì tôi không mặt mũi nào nỡ thất tiết với người chồng mà tôi thề rằng lúc nào tôi cũng yêu quý.

Không hiến xác thịt mà uống thuốc độc chết thì vẫn thất tiết như thường ?

Vậy ra, theo ý Lê Hà, « tiết hạnh » chỉ to bằng cái bàn tay !

Vì... bỉ

Việt Báo số 695, trong bài « Chợ phiên giúp nạn dân Trung Hoa » :

Nữ tú nam thanh Hanoi kéo vào đông như ngày hội.

Thì khỏi là ngày hội !

Trị sống

T. T. T. Bản số 236, trong truyện, « Những người của ngày mai » : Hal chữ trị sinh nó cao quý và đẹp đẽ lắm. Làm thế nào cho sống mà không mất nhân cách, không tồn thương đến danh dự...

Trị sinh thi còn sống thế quái nào được ! Vì muốn trị sinh thi chỉ có một cách là lấy chày mà đập vào đầu thôi !

Choc ?

Cũng số ấy, trong truyện « Villa Lê Hồng » :

...một bên hình Lê Hồng chụp lúc về già, râu ria trong bộ áo thảm đen. Về tương phản của tuổi hoảng dẫu và bạch phát khiến tôi ngậm ngùi thương tiếc bóng ngòi sáo.

Sao lại « hoàng » đầu ?

Hay tại bôi tam thiên đơn ?

Bầu ngọt, mìn sò !

T. B. T. Văn số 6492, trong bài « Chính khách 4 nước họp ở Munich cứu vãn hòa bình thế nào ? » :

Việc ấy giữ bí mật, nhưng trong tình đã biết rõ rồi. Các báo đảng tin buổi trưa ấy Đức sẽ động binh.

Quan Thống - sứ đi thăm đồn

diều kiềm lâm Da chong.
Alfieri bước vào, mặt sám ngắt.
Cái diều bộ nhả hùng biện bén
dau mắt.

Có cờ cho Alfieri hoảng hồn lầm
chờ ! Quan Thống sứ sang tận bộ
ngoại giao Ý, chuyến này đem theo
cả một cái đòn diều kiềm lâm Da
chong !

Thanh khiết

Cũng số báo ấy, trong bài « Các
công chức bị bệnh hủi được nghỉ
dài hạn » :

...hết hạn ấy mà bệnh chưa khỏi
thì phải kẽ là nghỉ già hạn không
lương. Trong lúc nghỉ phải luôn
luôn dễ thấy thuốc khám nghiệm
và không được làm việc gì khác
để có lương.

Luôn luôn đề thấy thuốc khám
nghiệm ?

Và nếu có thể sống bằng nước lã
và không khí thì chẳng tội quái gì
họ đi làm.

Ngược chiều

T. T. T. Năm số 10, trong truyện
« Ly phụ » :

Một dàn sếu bay thành hình chữ
nhân, tạt về phương bắc. Nó bay
ra. Người ta thường bảo đó là
diễn giới sắp lạnh dữ dội.

Điểm sắp lạnh dữ dội mà lại bay
về phương bắc ? Vậy chim ấy sợ
lạnh hay thích lạnh ?

Lòng thông

Cũng trong truyện ấy :

Nắng lâm bẩm khán trời, vải
đất và thấp những nén hương
lòng cầu nguyện « người xa » một
ngày kia sẽ trở về ..

Nén hương lòng thi cháy thế
quái nào được !

Tài hoa

Cũng số ấy, trong mục « Phụ nữ » :
Ta còn chờ gì không « viết »
được những ý tình tanh nhã của
ta vào ? Nếu dia mứt ấy, ta muốn
mời những bạn thơ của ta
thường thức :

Ở đây một ý ngọt ngào,
Một tình chong thẳm gửi vào
tài hoa

Và ở đây, tài hoa là cái dạ dày,
và người ta thường thức câu thơ
bằng cái bụng.

HÀN ĐẠI SẠN

MUỐN ĐƯỢC

áo kiều đẹp, laine
tốt, dùng bền

XIN ĐÓI CHO ĐƯỢC ÁO
CÓ DẤU HIỆU CÉCÉ

Bán buôn tại hiệu dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton - Hanoi



— Lại một vụ
giết người cậu ạ.
— Thế à ?
— Bắn 2 phát
phát đầu suyên
qua óc chết ngay.

VUI CƯỚI

Của Hoàng Ngọc Tuyển

Mua bát

KHÁCH HÀNG — Ông cho tôi xem
mấy chồng bát.

CHỦ HÀNG — Bà lấy mấy chồng ?
K. H. — Được, lấy mấy chồng cũng
được.

C. H. — Bà lấy hộ sáu chồng nhé !
K. H. — Thế nhiều quá, ít chứ, ở
nhà cũng có rồi.

Của B.

Vách có tai

LÝ TOËT ra tinh vào nhà một ông
Phán, trông thấy ông ta đang nói
diện thoại. Mấy điện thoại để khít
vách.

LÝ TOËT lầm bầm, — Thảo nào
người ta bảo : Rừng có mạch, vách
có tai !

Bận việc

ÔNG CẦM — Trong khi xảy ra
cuộc ẩu đả, anh có mặt tại đó phải
không ?

NGỌC — Да vắng q.

ÔNG CẦM — Anh có trông thấy
người này đánh thẳng nhỏ nón đến
gân chết không ?

NGỌC — Да có.

ÔNG CẦM — Thế sao anh không
vào can thiệp ?

NGỌC — Lúc ấy tôi đang bận.

ÔNG CẦM — Bận gì ?

NGỌC — Bận chải lại cái đầu cho
bóng.

Bàn hay

Nhà tôi lập đánh dàn thể mà
tôi có lợi lâm bác q.

Sao ? bác gái mới lập mà đã
giỏi à ?

Không ! nhưng hai cái nhà ở
khối nhà tôi trước kia tôi trả mỗi cái
nhưng một ngàn mà họ không chịu
bán, nói giữ để ở. Nhưng từ ngày
nhà tôi lập dàn, họ rục rịch dọn đi,
và chỉ bán lại cho tôi mỗi cái năm
trăm thôi.

Khám rượu

Được tin một nhà nọ nấu rượu lâu,
ông huyện sai thằng lục đến khám bắt
và lâm biển bắn.

Người chủ nhà đã chuẩn bị từ bao
giờ rồi. Ông huyện đợi mãi không
thấy thằng lục về, cho người đồ đi
lìm, đến nơi thằng lục nằm quay
ra đất, mồm sặc sụa mùi rượu.

Trên bắn, tờ biển "bản thằng biển
mấp giồng chử :

« Bắt được một vò rượu đẽ đưa
gầm giường... Nhà có hai cái tủ...
hai cái bàn... hai cái voi... cái gi
cũng hai... và đều quay tít cả... »

Cứu người

Giáp và Ất đi ngang qua bờ sông,
thẳng một tấm biển đẽ mấp giồng
chử :

Ai cứu sống được một người é
sông lén sẽ được thưởng 5d. Giáp
bảo Ất : Bây giờ lao nhang xuống
sông, mà vớt tau, rồi chúng ta chia
đôi số tiền thưởng. Nói đoạn Giáp
nhảy ủm xuống sông, và cất tiếng
kêu cứu.

Không ngờ nước chảy mạnh lôi
phảng Giáp ra xa. Còn Ất vẫn đi
niên ngồi ở bờ. Giáp cố nhoai dồn
lên kêu cứu một lần nữa, nhưng Ất
vẫn không nhúc nhích và nói lầm
lầm một mình : « Giá nó trống thág
lấm biển ấy. »

Thì ra gần tấm biển kia có một
tấm biển thứ hai nữa : Ai vớt được
một cái xác chết sẽ được thưởng 10d.

Của K.

Thương vợ

CHỒNG — Tôi bảo nợ không nên
tâm ở đây, nước sâu, nguy hiểm lắm.

VỢ — Nhưng tôi cứ muốn lâm ở
đây.

CHỒNG — Mợ nhất định lâm ở
đây ?

VỢ — Vắng.

CHỒNG — Thế mợ cởi hoa tai và
nhẫn đưa tôi giữ hộ cho.

Tai nạn

X. — Mai nồng tôi sẽ làm lễ cưới
Vân, vắng nhờ anh đi với tôi xuống
nhà ông tri bộ đẽ lâm chứng giúp
lỗi nhé !

Y. — Bạn bè trong con tai nón
giúp đỡ nhau là lẽ thường.

Của Trương Văn Thảo

Đèn giờ

Lý Toet bị ra lò :

Trước ván móng ngựa, quan lão
bão :

— Cụ ở đâu ?

— Bầm ở với bác Xã.

Q. T. — Thế bác Xã ở đâu ?

L. T. — Да bầm ở với con.

Q. T. tức giận, — Thế cụ và bác
ta ở đâu ?

L. T. run sợ, — Да, bầm quan lớn
đến giờ soi xé, chử thật chàng con
cảng ở với nhau.

NUÔT XU

(truyện tốc hành)

Một tháng bế lì leo
Xin me tiền maa kẹo,
Đại, bỗ xu oao mầm,
Tung tảng nhảy chán chéo.

Tai nạn có ngòi đau,
Tiền trói luột cuồng hẫu,
Lặng lờ, nuốt chảng xuống;
Vừa nghẹt, cồ vừa đau.

Ông bố biết con hóc,
Vội vàng ôm bế xốc,
Dang tag vỗ mạnh lưng.
May quá, đồng xu ệc.

Thấy con đã thoát nguy,
Ông bố khoái, cười khí
Hà via, rồi bỗng cặt:
« Tháng này tướng dị kỵ ! »

Nuốt xu mà chảng chết,
Khi lớn hẳn ra phết,
Có thè làm quan to,
Xơi tiền như mồ khoé ! »

TÚ MŪ



THƠ TRÀO PHÚNG

YÊU NUỐC

Có một bọn nghị cứu nước Ý,
Một ngày kia hừng trí chơi ngông.
Chẳng qua cốt đề lấy lòng
Phinh phò họ Mút, tướng công
độc tài.
Trong nghị viện, các ngài hăng
hái,
Thấy thuyền đua thi lái cũng
dua —

Hầm hé, hé lòn, hô to
Rắng : « Đem đảo Cooc (Corse)
nhập vô nước nhà ! »
Trò khiêu khích truyền ra ngoại
quốc,
Khiến toàn dân xứ Cooc bắt binh
Khắp nơi rầm rộ biều tình,
Tỏ cùng Nước Mẹ trung thành
muôn năm.

Thề sống chết làm dân Đại-Pháp,
Chẳng đè ai lấn lấp sơn hà.
Trông người, lại ngẫm đến ta,
Trong gia đình Pháp cũng là đầu
con.
Có kẻ thấy nước non ta đẹp,
Mắt tráo trưng, lâm lép, thòm
thèm.
Bảng chân như vại điềm nhiên,
Chẳng ai hăng hái đứng lên biều
tình.
Phải chăng nghĩ phận mình, ta túi,
Chốn quê cha ăn gỏi nấm nhờ,
Cho nên ta mới thở ơ,
Nước non mặc Mẹ, hững hờ vậy
dì ?

TÚ MŪ

Tinh khứ lưu

Phù qui sinh lê nghĩa,
Tục cồ nhân dày vè cung là hay.
Nhưng nghiệm xem ở đất nước
Nam này,
Lê nghĩa quá thường xoay ra dở
bèi
Hay nói đến những liệc tung tiền
biệt
Của các « quan lôi » đặt thết các
« quan thằng ».
Hoặc như khi một qui chức về Tây,
Đi dứt hẳn, không có ngày mong
trở lại.

Ù ! Đặt tiệc tiên chán khoán dài,
Tinh khứ lưu lỗ nỗi nhớ nhung.
Cố anh, cốch chú, cốc cụ, cốc ông
Lê nghĩa ấy lự long là chính đáng.
Nhưng lầm tưởng chỉ về ngơi già
hạn,
Chừng một năm, dăm bảy tháng
lại mò sang ;
Hoặc có khi thuyền chuyền rã
xوان,
Kẻ hiếu sự sinh lầm to chuyện quái
Nào tiệc rượu linh đình om ả,
Nào chúc từ ngọc nhả, châu phun,
Đầy tiệc lám lý, mến tiếc, não buồn,
Nghe, giòng lệ muôn tuôn như
nước máy !

Thường khi chính những người
dự cuộς,
Lắng nghe câu r้อง toác toàng
toango,
Nhìn những trò lể nghĩa huênh
hoang,
Cũng thừa biết các vai tuồng đã
đổi.
Song khốn nỗi, tôn ti, lè lối,
Phải dù trò thơm thối, dễ mần ngọt
Ở đời, lầm truyền tăm pho...»

TÚ MŪ



NGƯ CHUNG

Ôi rét ! đêm nay, mấy học trò
Ngủ chung giường hẹp, trốn bơ vơ.
— Cố-hồn vạn thuở buồn đơn chíếc
Có lẽ đêm nay cũng ngủ nhở.
Lạnh lùng biết mấy tấm thân xương !
Ân ái xưa kia klép ngủ giường.
Đau nữa tay chaoảng làm gối ấm ;
Còn đâu đòi lửa chuyen canh sương...
Không có mèn-bông, chẳng nem-là ;
Đêm dày trót rượi khỉ tha ma !
Coi chừng cửa mợ quên không khép,
Địa-phủ hàn phong lọt cả mà !
Trốn tránh Bơ vơ, chạy ngủ lang,
Hồn ơi ! có nhớ giấc trào glan
Nem-là hơi thở, da : chán ấm,
Xương eo vào xương bót nỗi hàn ?

Huy Cận

Rượu Côt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bd Đồng Khởi HANOI

ĐI SIAM

Phóng sự và tranh của TÔ TÙ

(Tiếp theo và hết)



Thứ sáu

A NH HƯỜNG Nhật ở Siam
nhưng gì?
Về quân bị, tôi không
được thấy.

Nhưng về chỗ sống của người Xiêm, coi rõ lắm. Những nhà cửa thường dân thực giản dị đơn sơ, nhưng rất nhiều dụng ý về mỹ thuật. Nhà dựng toàn gỗ, mái lợp lõm, chung quanh có vườn hoa nhỏ sít. Trên gác, tung dưới đều có bao lợt để ngầm vườn. Các phòng bé nhỏ ngăn nắp và sạch sẽ.

Những người sống trong các nhà đó — nhau nhẫn như nhà hang chuột ở nước ta — quyết nhiên không phải là hạng người khồ. Họ có thì giờ để yêu thiên nhiên, sửa sang hoa cảnh, hay vẽ lên những hàng rào bằng kẽm kín mít những thân tre hay thân trúc, cho nó có vẻ Nhật!

Ở đây, người ta che nắng hay mưa bằng dù Nhật-bản. Cả đồng cỏng của Tưởng-giới-Thạch cũng vậy.

Trong cái dù sắc sỡ, nghênh nắng ấy điền khắp các nơi, ta có cảm giác người Nhật đã qua và đã đánh dấu vào đó.

Tôi đã muốn và đã định là một nhà du lịch thường, chỉ để ý đến những cái kỳ, ngô, đặc biệt mà

mình chưa thấy hay biết.

Song không thể được. Tôi không thể quên tôi là người Annam, đang ở trên miếng đất mà trước kia chẳng xa gi — người nước tôi đã dâng.

Trong cái tôi, nhà du lịch đã lẩn đi lúc nào rồi! Chỉ còn lại người Annam. Người úy nhìn người rồi lại nhìn mình.

Thứ bảy

« Xã hội Xiêm chia hai cấp: thượng lưu và bình dân, không có nắc giữa :

Bình dân ở đây sống một cách dễ chịu. Hôm nay tôi sẽ đưa ông đến chỗ họ vui chơi thứ bảy và chủ nhật »

Ông bạn dẫn đường của tôi đã đưa tôi đến Lumbini Park, một chỗ chơi của bình dân và cả quý phái nữa.

Lumbini Park là một bãi cỏ khôn hoa, cây, bao quanh một cái hồ rộng bằng hồ Hoàn Kiếm Hà-nội, dừa có cái gò cũng trơ trọi như thế.

Mỗi năm giờ chiều, trên bãi cỏ ấy đã mọc lên một rừng người rầm rộ, sặc sỡ.

Xe điện, xe ca đồ xuống vô chừng là người. Đầu ông, áo Tây cổ đứng, quần nhiều hoa màu. Đầu bà tóc cắt ngắn, y phục gọn gàng lối đậm.

Từng lốp thiếu nữ ngực nở, khoe

mạnh, khoác tay nhau, len lỏi trong đám đông; quay quanh hồ hết vòng ấy đến vòng khác, như đê diễm những bọn trai cũng đang hết vòng ấy đến vòng khác diễm các cô nhã nhặn lượn bên mình họ. Những người ua cùi động hơn kéo nhau ra chỗ thưa để đá cầu, hoặc chuyền nhau những trái bóng xinh xinh, hoặc nhanh nhẹn bởi những thuyền nhỏ trên hồ.

Gió chiều phay phây quạt cho mọi người.

Hắng hè sa số điều nhò sặc sỡ đủ màu là là bay. Không khí đượm hương vị những món ăn loka trên các hàng quầy đặt ngay vệ hồ. Không trung inh ôi tiếng cười nói và tiếng máy truyền thanh cỗ động cho hàng nội hóa.

Từng đoàn ô-tô quý phái nối đuôi nhau, liên tiếp lượn vòng ngoài. Họ như ngày cái vui trường già, tim đến đây để được chia sẻ cái thú đơn sơ của kẻ ít tiền. Cũng có người ngồi trong ô-tô đỡ bên đường, ăn những món có lẽ chỉ ở



dây họ mới thấy ngon miệng. Có bốn tháng thản, mạnh bạo hơn, xuống xe, song song lăn vào đám bình dân đi lại.

Trong đám đông ấy, tôi hết sức ngạc nhiên khi thấy nhiều tốp người da trắng vui vẻ khoác tay người Xiêm, như lấy thế làm vinh dự...

Chủ nhật

Cái « họa Xiêm » mà người ta nghe ngợp lo ở Đông Pháp, tôi e bị phóng đại.

Lấy bè ngoài nà xét, tôi coi nước Xiêm còn ngần ngang lâm. Sự mờ mang trong nước kém Đông Pháp nhiều.

Ngay kinh đô Vọng-các, đường xá gấp ghênh, đi lại khó nhọc. Trừ nhà Chiếu bóng của người Xiêm, mấy tác phẩm kiến trúc lớn đều là khách sạn hay sở buôn của người ngoại quốc.

Sự buôn bán trong tay người Tàu và người da trắng. Nhiều công trình kiến trúc to lớn như cầu Chao-Phya, nhà Chiếu bóng, sân Vận động, đều người ngoại quốc chủ trương mới xây nồi.

Người ta nói: một phần lớn công quỹ đã biến vào tay Tàu; không

còn tiền để sửa sang đất nước.

Người ta lại bảo nước Xiêm ở trong tay các cường quốc. Một sự thật: bên cạnh chính phủ Xiêm, kèm những ngoài cố vấn đại biểu của từng cường quốc một.

Cái ngày nước Siam trở nên rất mạnh, chắc không xa. Nhưng cũng chưa phải là ngày mai.

Cả cái ngày người Xiêm muốn và có thể thay người Pháp & Đông Dương nữa.

Khi qua những đường Si Phaya, Prajadhipok, New, Rama VI... tôi hối đất nước nhà tôi hơn thế nhiều. Nhưng mỉa mai thay! ở đất nước nhà tôi, tôi vẫn có cảm giác là một người khách.

Saigon đẹp, Hanoi đẹp. Cái đẹp ấy sẽ cảm động biết bao, sẽ phán khởi lòng người Annam biết bao, nếu nước Pháp đại lượng cho chúng tôi cảm giác là của chúng tôi đó.

Chiều nay đi coi chiếu bóng. Trong phòng chiếu phần đông là người da trắng.

Trước khi tan, một bài quốc ca Xiêm nổi. Mọi người đều phải đứng dậy, lặng yên, kính cẩn trước hình vua Xiêm hiện trên màn ảnh. Bài ca hết. Mọi người về. Tôi trả về với một tâm thần xao xuyến.

Thứ hai

Từ già nước Siam, tôi ân hận đã trót tới đây. Một người thèm nhớ, đòi khát, ai lại dỗ mình đến nơi bày những thức ngon lành.

Trên xe hỏa đưa tôi về Aranya, trong óc tôi nổi tiếp những hình ảnh tương lai rực rỡ.

4 giờ ruộng tốt.

4 giờ rừng.

8 giờ xe hỏa, vài hang chuột kiệu Đông-pháp, không một người bình dân kiêu Annam.

Xuống ga Aranya. Tôi lại gặp



ông y khoa bác sĩ bùa đì. Tôi muốn hỏi ngoài xe có phải khám trước khi ra ngoài đất ngài.

Nếu ngài nghỉ minh đã thu mìt lì vi trùng ở Vọng-các, chắc ngài giữ lại, không cho mìn về nօ.

TÔ TÙ

Clinique
du Docteur
Vũ Ngọc Huỳnh
Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU
Đô đẻ và chữa các
bệnh đàn bà, trẻ con
GIẤY NÓI SỐ 622



ÔM Hạnh đến
trường dạy học thi
cái vải băng quấn
trên đầu dã thảo
ra rồi.

Hạnh không thấy đau, ngay từ
hồi trở về huyền. Nhưng chàng
có ý muốn ngầm giữ mãi
cái vải băng dấu hiệu của bệnh
chàng, của tai nạn vừa xảy
ra và đã đưa chàng đến cách cái
chết không bao xa. Bỏ nó ra là
hết. Là sự lành mạnh. Là cái đời
thường dã sống. Một cớ nữa mà
cô lẽ đó là cớ chính: Hạnh có
chiều lưu luyến với cái kỷ niệm
của đồn điền « Kỷ niệm êm đềm,
ấm áp ». Hạnh không khỏi có tư
tưởng áu yếm ấy mỗi khi rờ tay
lên đầu.

Nhưng hôm qua Hạnh đến nơi
cho thuốc để người khán hộ
quấn lại băng, theo như lời dặn
của ông thầy thuốc, thì người ấy
bảo chàng sau khi ngầm nghĩa
vết thương:

— Còn quấn lại gì làm nữa
cho nặng đầu. Khỏi rồi!

Bất giác Hạnh nhắc lại, hỏi :

— Khỏi rồi!

Người khán hộ cho đó là một
câu reo mừng. Sự thực đó chỉ là
một lời kinh ngạc nhiễm vẻ thất
vọng. « Khỏi rồi! Chóng thế ư! »
Một cái tai nạn, một sự nguy
biểm, trong có vài ba hôm đã
mất hết dấu vết? » Hạnh mỉm
cười nghĩ tiếp: « Thế nào chả
còn cái sẹo ». Và chàng hỏi người
khán hộ :

— Cái sẹo có to không, ông?

Người kia vạch tóc ở bên tai
ra xem rồi nói :

— May ra không có sẹo. Mà
nếu có cũng nhỏ và sẽ lẩn trong
tóc, chả sao.

Hạnh bắt tay người khán hộ,
buồn rầu ra về. Tới cổng, chàng
bỗng quay lại:

— Thưa ông, tôi xin cái băng.

Người khán hộ rút ngắn kéo,
đưa cho Hạnh một cuộn vải thưa
mới, phảng phất mùi éther, cái
mùi bùi bùi của phòng dưỡng
bệnh nơi đồn điền.

— Không, cái băng cũ cơ ạ...
Đây rồi.

HẠNH

của KHÁI - HƯNG
(Tiếp theo)



Hạnh cúi xuống nhất và xin
một tờ giấy để ghi.

— Ông vứt cái băng bần ấy đi,
dùng làm gì nữa. Thiếu gi băng
mới. Đây tôi biểu ông.

Mặt Hạnh nóng bừng và Hạnh
ấp úng :

— Giữ... ký niệm.

Người khán hộ đã quay ra hỏi
một người đàn bà rach rưới vừa
đến bên bàn giấy và như không
lưu ý tới Hạnh nữa.

— Vậy ông cho tôi chố băng
này?

— Vâng, xin biểu ông.

Hạnh bắt tay một lần thứ hai,
rồi di thẳng. Giữa đường chàng
dừng lại giờ ra ngầm nghĩa nám
vải băng cũ còn dính ít bông.

Một cảm giác buồn phảng phất
trong tim hồn chàng, một cảm

giác mơ màng như giấc chiêm
bao. Và tự nhiên hiện ra trong
ký ức Hạnh hình ảnh hai người
đàn bà.

Thấy Hạnh vừa qua cổng
trường, Quý, ông giáo lớp nhí
chạy vội ra bắt tay hỏi :

— Noel toa chơi có thú không?

Hạnh chưa kịp đáp, — chàng
vẫn có tính chậm chạp, nhất về
ngôn ngữ — Quý đã tiếp luôn :

— Moa Réveillon ở tỉnh, vui
quá... Mỗi người góp có hai đồng
mà rượu thả cửa. Messe minuit
về, rồi thức suốt sáng.

Hạnh dăm dăm nhìn người bạn
đồng nghiệp, vẻ mặt nghiêm ngặt :

— Toa có đạo dầy à, thế mà
moa không biết.

— Không, moa có đạo đâu!

Quý vỗ vai Hạnh cười nói tiếp :

— Toa trưởng cứ phải có đạo
mới chén được Réveillon?

Hạnh lúng túng sợ Quý chế
minh không biết gì. Chàng nói
chứa :

— Đã cố nhiên là chén được.
Nhưng sao toa lại đến nhà thờ
dự Messe de minuit?

Quý vẫn cười :

— Làm thế linh hồn moa cũng
sẽ chẳng lên Thiên đường đâu mà
sợ. Nhưng nghĩ Noel toa ở luôn
đây ư?

Hạnh ngáp ngáp :

— Không... moa... đến chơi
một người bạn.

Và chàng nghĩ thêm : « Thi ra
mình ngã xe đẹp, mình suýt chết
nó vẫn chẳng biết gì hết! Giá cứ
để nguyên cái băng mà đến
trường... »

Quý ghé tai Hạnh thì thầm :

— Con Lan lại trở về linh rồi
đấy, toa a.

Hạnh giật mình, hỏi lại :

— Toa bảo gì cơ?

— Con Lan mà toa thích ấy
mà!

Mặt Hạnh tái ái, miệng Hạnh
há ra. Quý cười hỏi :

— Toa quên Lan rồi? Lan năm
ngoài chúng mình đến hát..

Hạnh như vụt hoản hồn :

— À !.. Moa lại cứ tưởng..

— Toa trưởng ai?

— Không.., moa lại tưởng Lan
nào kia.

Mấy lần Hạnh toàn thuật câu
chuyện gấp gáp của mình. Giữ
chôn trong lòng sự bí mật ấy,
chàng luôn luôn thấy trí chàng
rối loạn, tim chàng hồi hộp. Và
chàng muốn nói tung ra cho hả.
Nhưng chàng vẫn im lìm. Một
lần vì chàng nhút nhát bẽn lèn, dù
chỉ nghĩ đến một người đàn bà
chứ đừng nói thuật chuyện đến
người ta vội. Hai là vì chàng
không muốn dễ bạn đồng nghiệp
biết việc ngã xe. Xưa nay những
việc riêng của chàng dù là một
việc dữ dội có khiên được ai
thương hại, hay phản hay cảm
động đâu! Kề cho người ta i ghê,
nhỡ người ta la lị lạnh lùng, thản
nhiên, hay vui cười nói dừa cợt
thì mình còn ra sao... chỉ thêm
khó chịu, bức tức thêm mà thôi.

Mùa thu đã tới, nồng
anh bát thường, gió lạnh
thời qua, đàn ông, đàn bà,
trẻ con, người nhón hay bị
phát sốt rực rỡ đều rất lấy
lâm khố chịu.

Các người nên mau mau
dùng thuốc của hiệu
KHANG - KIỆN Thới -
Nhiệt - Tán chỉ trong 5
phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn.
Quý ngài nên mua thuốc
Thới-Nhiệt-Tán của hiệu Khang-Kiện để sán trong mình để phòng khi bị
trái nắng giờ giờ sẽ khỏi.
Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mì gói là 0p.10



Lâu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu,
chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi
sẽ được khôi phục nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống. Bệnh
đỗ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách
thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu Op.60
một hộp, Giang-mai Op.70 Hạ-cam Op.30.

DẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong. Mai- Ính 60-62 Paul Doumer, Hai-
phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

Hạnh thoáng nhớ lại một lần cùng Hân, — một bạn đồng nghiệp đã dời đi trường tỉnh — dạo chơi vùng quê. Bỗng chàng bị một con chó đớp trộm một miếng vào bắp chân rồi cúp đuôi cầm đầu chạy biệt. Vết thương chỉ hơi rát máu, nhưng Hạnh kinh hoàng kêu thất thanh. Khi đã trấn tĩnh, chàng ngưng lên nhìn bạn, thấy người này vẫn thản nhiên không dời ánh mắt và mỉm cười hỏi chàng :

— Có đau không ?

Hạnh lanh lẹm ném ra một tiếng :

— Không.

Chàng lấy khăn buộc chặt vết thương, rồi giơ tay bắt tay Hân, nói :

— Tôi phải về rửa *teinture d'iodine* ngay mới được.

Người kia vẫn mỉm cười, đáp :

— Về thì cùng về.

Trên con đường phố huyện, Hân bình thản kẽ những sự nguy hiểm của nọc độc chó dại. Rồi bảo Hạnh :

— Nếu không bắt được con chó mà xem gan nó thì chịu, chả còn biết nó lành hay đêm. Nếu nó đêm thì phải tiêu ngay.

Hạnh, gợn lo lắng :

— Hơn hết là cứ tiêm phòng xa.

Hạnh nghĩ ngay đến cái phiền phái xin nghỉ về tiêm ở viện Pasteur Hà-nội. Thế rồi, chàng bỏ qua và vài hôm sau quên rằng mình đã bị chó cắn. Lười biếng và cầu thả vẫn là những cố ý của Hạnh.

Nhưng cái vẻ mặt lạnh lùng của người bạn đồng nghiệp thì không bao giờ Hạnh quên được : « Ai cần gì mình, mình sống hay chết thì có can dự gì đến ai ! » Cái ý nghĩ bị người ta hất hủi nhôm từ thời thơ ấu, từ trong gia đình, một ngày một ấu sầu mãi vào tâm hồn Hạnh.

Một hồi trống như đánh thức Hạnh.

Vào lớp. Tiếng thi thảo nói chuyện trên khắp các bàn, mặc dù Hạnh đã thét tới ba lần

« silence ! » Bực mình, Hạnh trỏ liều bốn trò nhỏ ở bốn bàn đáy lớp : « Khuất ! Phi ! Can ! Hùng ! chép một trăm lần câu : « Tôi nói chuyện trong lớp. » Hùng bé nhất lớp, và không hiểu vì lẽ gì thường bị Hạnh ghét và mắng, có khi đánh nữa. Hùng đứng dậy mếu máo :

— Thưa thầy con có làm gì đâu ?

Hạnh nhảy từ bục gỗ xuống, sầm sầm tiến tới đáy lớp và thét :

— Chắt ! Thằng Hùng nó có nói chuyện không ?

Chắt nói tiếng nghịch và hồn và bướng, đứng lên trả lời dõng dạc :

— Không ạ.

— A, ra thê !
Rồi chàng trở về bàn thầy giáo, rút khăn hỉ mũi.

Chắt vẫn đứng hỏi to :

— Thưa thầy đã khỏi chưa ạ ?
Rồi ba, bốn trò hỏi tiếp cùng một câu ấy.

Hạnh cảm động, đáp :

— Cám ơn các anh, thầy khỏi rồi.

Chàng đưa mắt nhìn Đăng mỉm cười khẽ gật. Lần đầu chàng cảm thấy chàng yêu học trò. Và chàng tỏ tình yêu thành thực của chàng bằng cách xoa hết phát.

Giờ ấy là giờ đọc thuộc lòng. Chắt chừng không thuộc bài và muốn kéo dài câu chuyện « ngã

hai chữ « vỡ đầu » vừa thoát ra. Quả thực có nhiều trò nhóc nhắc và rì rầm nói chuyện với nhau. Sung sướng Hạnh kè luôn :

— Tôi ngất đi. May có ông Lâm cho khiêng đưa về đồn điền rồi mời dốc tì chữa chạy.

Một trò hỏi :

— Thưa thầy ông Lâm là ông chủ đồn điền ?

— Phải. Cái đồn điền đẹp quá. Cam tốt lạ, toàn giống cam Bồ-há, quả nào quả ấy to gần bằng cái bát ăn cơm một. Nhưng còn xanh chí nếu chín rồi thì thế nào ông Lâm .. cũng cho tôi một ít, ông hẹn ..

Hạnh bỗng ngừng lại, vì chàng cho rằng không nên đem những câu chuyện quá thân mật kẽ với học trò, nhất là chàng nhận thấy chỗ nói dối của mình : sự thực thì không phải ông Lâm mà chính bà chủ đồn điền xinh đẹp đã hẹn cho chàng cam. Chàng vội lảng :

— Nhưng làm việc thôi.

Chàng nhìn đồng hồ nói tiếp :

— Chuyện nhảm phí mất gần mươi phút !

Rồi mở sò ra gọi tên học trò. Đoạn, đưa ngón tay trả quanh một vòng các ghế, chàng mỉm cười chỉ và gọi :

— Anh.. Chắt, đọc bài.

Chắt đứng nói khẽ : « Chết rồi ! khen mấy trò ngồi bên khán khích cười. Nhưng hình như thầy giáo không biết gì hết nữa không biết cả rằng Chắt nhìn sách mà đọc chứ không phải đọc thuộc lòng

Chàng trả nên dễ tính quá, cho sáu điểm. Và các học trò đọc sau dù ngáp ngứ cũng đều được điểm tốt cả.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

CẨU Ô

Cần người làm

— Cần một người có bằng Diplôme 21 tuổi trùm lên đê trồng nom mặt trường tư. Hồi M. Đức, chez M. Ám Toát, village Xuân Cầu par poste Gia-lâm.

Tìm việc làm

— Bố làm nhiều nơi. 30 tuổi, đồng dân, biết Dactylo Sténo và Comptable, muốn tìm một việc làm, dù xa cũng được.

Hồi M. Trần Văn Tiễn, 5 Wielé Ha-

Kính mời lại ngay Mme Mai Phương dite Bào-Cầm chỉ dùm trang điểm.

MUỐN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÀY HÔN

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạc kim, tóc rụng, rụng lông, gẫu, lông mì dài cong, chưng cá (khỏi bắc), không còn vết thâm, không phai lại) nốt săn nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp — Tóc mọc, giàm, má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mĩ) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng, nè da, bôi nách 0p.50, 1p.00, một hộp. Trị da dẩn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p.00, 2p.00 một hộp — Thuốc trẻ đẹp lai tươi da, xanh tóc (uông) 2p.00, 3p.00 một hộp. — Dịp, dao, kéo, Massosein 20p.00 mặt nạ cao su. Máy uốn lông mị 0p.90. May gọt bút chì — Rất dù dô sửa sác.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than — Hanoi

Mrs Etienne Hà và Jeanne Lê chuyên nghiệp khoa trang điểm

Việc tuần lè

(Tiếp theo trang 3)

Ngoài-mong đã bắt đầu nỗi lè khắng
Nhất. — Hưởng cũng bị say lèn vì
không bao giờ được với Quang-châu.

Người Corses ở Hanoi biểu tình.
— Cuối hôm 7 Décembre, chừng 100
người Corses & Hanoï đã họp nhau định
kết đến trước cửa lãnh sự quán Ý để
biểu tình phản đối việc Ý muốn đòi lại
đảo Corsa. Vì có các nhà chức trách can
thiệp nên họ đã giải tán.

Các công chức người Nam ngồi
dưỡng bệnh thi trong 3 tháng đã
được lĩnh cả lương, 3 tháng sau lĩnh
cả lương, còn 6 tháng sau chỉ được
lĩnh một phần tư lương thôi.

Sang năm 1930, tỉnh Bắc Ninh
sẽ đổi là thành phố; sẽ đặt nhà Đức
và dân véch như các thành phố khác.
Giá thuốc phiện mới đây đã
tăng lên 20 đồng một cân, tức là
tăng thêm 12,5%. (Hộp 5gr. nay bán
đp 80, 10gr. 1p 80, 20gr. 3p 60, 40gr.
7p 20, 100gr. 1p 00).

Về việc các công chức lương
cũ bị thiệt thòi trong việc sửa đổi
luong bằng, ông Bùi quang Chiêu đại
biên Nam Kỳ tại Thượng hội nghị đã có

Hộp thư

Th. T. (Hanoi) và T. Kh. L. (Chợ Bờ)
— Xin cho biết địa chỉ.

Tôi mới dọn ra số 417, Route
Bạch Mai, Hanoi.

Vậy ai viết thư cho tôi, xin gửi
về địa chỉ ấy.
TÂN DÀ
Nguyễn khắc Hiếu kinh

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được
đỗ da, thâm thịt, mạnh khỏe như thường,
không lè thấp, dì lại được ngay. Chỉ
rõ Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: S nh nở,
tè thấp, thè-thao, đau lưng, đau minh,
đẩy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt,
tim thịt, sao gân, bị đòn, bị ngã chảy
máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thû, xoa đều
khỏi bết, kiền kiền vô cùng. (Ai muốn
muốn xin cứ hỏi ở các nhà Bác-lý).
Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các
tỉnh Trung-Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs brut: 5f00
Hộp nhỏ: 80 grs: 3f00

Muốn cho phô thông:

Göng Trà Kha đã cho đồng-báo được mục đích sự thực, lại xiếc Việt-Nam tối 23-11-38, hàng
máy ngàn khán giả hoan nghênh mà tưởng là sự mơ hồ huyền bí. Nhưng nhất dao to bắn sặc
chém vào người võ sĩ Vũ-Ôn hình như chém vào cao-su, không hề sảy sét. Ông Huyện Trưởng
bị giết, giá học Göng Trà-kha thì dù đến mươi con dao bầu của cô Cúc cũng không việc gì
ở xa muốn học Göng bằng cách gửi thư, xin gửi mandat ba đồng sẽ có đủ kinh bùa để học ngay.

VÕ SĨ ÔN CAM ĐOAN KHÔNG THÀNH TÀI XIN TRẢ LẠI HỌC PHÍ

Tại tòa báo DÂN CHÚNG mới dọn lại 120 bis Rue Chanceaulme, Hanoi
THANH NIÊN HAM SỐNG VÀ KHỎE NÉN ĐỌC DÂN CHÚNG — mỗ số 0p.05 — nira năm 1p.20 — 1 năm 2p.40.

Thuốc

THƯỢNG - ĐỨC

16, PHỐ NHÀ CHUNG — HANOI

(Có chi-cục và đại-lý khắp
các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất
bấy giờ, thi chí có nhà thuốc
Thượng-Đức, vị chủ nhân là ông
Lê-agoé-Vũ, Hiệu-trưởng trường
Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học-
hiệu, lúc nào cũng cung hết toàn
các người trong ban khảo-cứu
tập tâm nghiên cứu và thi nghiệm
cỗ kim, chế luyện thành những
thuốc cao dan hoàn tân: xem
về mỹ-thuật thi chẳng kém gì
thuốc Âu-Tây, nói về công dụng
thì không thua gì thuốc Nhật-
Bản. Thực là một nhà thuốc duy
nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức
có phòng khám các bệnh hiền,
có phòng riêng xem mạch cho
đơn. Ai muốn dùng thuốc chén,
hay mời dòi di xem bệnh ở đâu
đều được cả, và một khi bệnh
nhân nào tin chúa, nếu thuốc
không có cao dan sẵn hợp vào
bệnh minh, thi đều được chế
riêng thuốc cho hợp bệnh, chúa
đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong
nhà thuốc không cần, miễn là
được chữa khỏi một bệnh khó
khỏi nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành
phố Hanoi bấy giờ, phô nào
cũng có nhà bán thuốc Thượng-
Đức, dù tỏ thuốc Thượng-Đức
có tên nhiệm và cần cho quần-
chúng là nhường nào. Rồi ta sẽ
xem, bóng cờ và bóng biền nhà
thuốc Thượng-Đức sẽ pháp phơi
và chói lọi cả ở hết thảy những
thi quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin định
theo tem trả lời. Muốn mua thuốc
gi, sẽ gửi bằng cách tĩnh hóa giao
ngân rất nhanh chóng! Thí từ đê

THƯỢNG - ĐỨC — Hanoi

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE

D'UN CHIMISTE PARISIEN

SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et
si légère qu'elle flotte dans
l'air! Telle est la surprenante
création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre
Tokalon s'étend si régulière-
ment et si uniformément, re-
couvrant la peau d'un fin voile
de beauté presque invisible.
Il en résulte une beauté paraî-
tant parfaitement naturelle.
Très différente, en son effet
des poudres lourdes et démo-
dées qui ne donnent qu'une ap-
parence « maquillée », la Pou-
dre Tokalon contient nota-
mment de la Mousse de Crème
qui la fait adhérer à la peau
pendant 8 heures. Même dans
un restaurant surchauffé, ja-
mais votre visage ne nécessi-
tera de « retouche » si vous
employez la Poudre Tokalon.
A la fin d'une longue soirée
de danse, votre teint sera tou-
jours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Ngài cần xem qua cho biết. Cái nguyên nhân khóc hại sinh ra trăm bệnh trong xứ Đông- Dương là chứng « TÁO BÓN » Ngài không tin ?

Này đây ! Hiện ngài dương mạnh lành ? Nhưng đường dài-
tiện của ngài thất thường, không thông ; Đường Tiều-Tiên của
ngài vàng nóng ? Ấy là ngài đã bị chứng « TÁO BÓN » đang mở
đường cho các chứng bệnh sắp đến nhũng-nhiều sức khỏe ngài đã
Ngài là người có bệnh ? chẳng hạn các chứng : Bón-huất, chói
nước, sốt rét rùng, ban-bạch, ban-cua, da vàng bụng lớn, đau
bụng kiết lỵ, tức ngực, đau lưng, nhức mỏi, đau nặng, đau mắt,
đau mũi, thái tai, lầu nhiệt, dài gắt, ung-xỉ yết-hầu, đau ruột, ỉa
máu, ghè ngứa ghè phong và trăm chứng khác do « TÁO BÓN »
mà ra nói không xiết, chỉ trừ ói là chớ nên dùng :

Trẻ em thì Cam-ban, Sái-chốc.

Phụ-nữ huyệt nhiệt kinh kỳ bất túc hoặc không đều, bạch-dái,
da xanh. Ngài nên tin dùng hoàn thuốc :

Bác - ái Thần - linh - tě

là một hoàn thuốc đậm đàm bao tri tuyệt-bình cho ngài một cách
chắc chắn và ít lỗn kém.

Bác - ái Thần - linh - tě

rất thông-dụng cho đủ hàng người, từ giàu đến nghèo, nam-phụ
lão-ấu bình số phát hay kinh-niên đều dùng được.. Ai đã dùng
qua rồi cũng đều tâng cho cái tên :

« Vua thuốc bá - chứng ở viễn - đông »

Vậy ngài có cửa hàng hay không, ngài ở tỉnh hay ở quê, cùng
đều nên trữ dễ trong nhà gia-dụng rất tốt hoặc bán giúp rất có
lợi nhuận.

Bán lẻ mỗi hộp... Op.80 — Mô hoàn... Op.20

Bình Ban-trái, cảm nhiệt hòn mê bất tỉnh, bình kinh phong,
bình dầu thống dùng :

Bác - ái Trần - châu - tán

thổi bệnh trong 15 phút. Khi lành mạnh lại dùng thêm THẦN-
LINH-TĚ, sau không tái phát. Mỗi gói Op.20.

Bán tại : BÁC - ÁI DƯỢC - HÀNG

100, Bd TÙNG - ĐỐC - PHƯƠNG — CHOLON

và các nhà trại các nơi :

NAM - KỲ : Nhơn — Hoàng xuân Ngà, Saigon; Trương Văn
Thái, Gia-dịnh ; Trịnh Văn Phuoc, Chàu-dốc ; Lê quang Diêu.
Đường-dông (Hà-tiên) ; Nguyễn Văn Thái, Rạch-giá ; Tô vĩnh
Trường, Trà-vnh ; Phạm ngọc Xinh, Cái-tần-thượng ; Nguyễn
tấn Tôn, Bến-tre ; Trần ngọc Ánh, Mỹ-phuoc ; Nguyễn tấn
Chin, Tân-an ; Trịnh kim Thinh, Sóc-trang ; Phuoc hương Thái,
Thủ-dầu-một ; Trần Văn Túng, Tây-ninh ; Trần Văn Thuộc,
Biên-hòa ; Nam Cường, Mỹ-tho ; Nguyễn Văn Phái, Bà-rịa ;
Đơn hoảng Đường, Cho-lon ; Nguyễn Thành Liệu, Vĩnh-long ;
Phạm Văn Trực, Gò-công ; Bánh ngọc chiểu, Cần-thơ ; Nguyễn
tấn Biện, Bạc-liêu.

TRUNG - KỲ : Nguyễn dinh Tuyễn, Thủ Khanh, Nha-trang ;
Thái-Lai-Tùng-Thư, Thành-hòa ; Trần Văn Thành, Qui-phong ;
Nguyễn quý Tham, Đô-lương ; Trần thị như Mán, Huế ;
Tạ ngọc liên, Quảng-ngãi ; Trần Đề, Tuy-hòa ; Maison Chaowho,
Ninh-hòa ; Lê Văn Cam, Đa-lat ; và Trần Tuân, FaiFoo.

BẮC-KỲ : Maison Ich-Tri, Ninh-binh ; Vũ Kim Ngán, Lao-kay,
Trần gia Thug Phù-lý ; Nguyễn Thug Ngan, Cao-bằng ; Nam-
Tân, Hải-phong ; Trần Văn Ru, Thái-bình ; Vinh Sinh, Bắc-
ninh ; An-Hà, Hà-nội ; Lê công Thịnh, Thái-nguyên.

LAOS : Lê dinh Tỉnh, Vientiane ; Nhật-nhật-Tán Thakbek ;
Lé khắc Nhơn, Pakse ; Nguyễn xuân Hoe Savannakhet ; Nam-
Phuong, Pnom-penh.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies quadrillé, beau papier . . .	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos . . .	1.05
Compas sur panoplics : 15 et 4 pièces . . .	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . . .	1.18
— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55	
écessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Nước tiếng đồng !!!

Nhà thuốc « CON CHIM » có 6 thứ thuốc già-truyền
thần-dược nước tiếng đồng hay, ai dùng quo-chì một
liều thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- | |
|--------------------------------|
| 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0\$45 |
| 2: NGÀ-MƯỚC CON-CHIM : 0.25 |
| 3: HÀN - LY CON-CHIM : 0.15 |
| 4: NMIELT - LY CON-CHIM : 0.15 |
| 5: THUỐC GHE CON-CHIM : 0.15 |
| 6: CHÍNH - KHI CON-CHIM : 0.04 |

KHẮP CÁC TỈM TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CÁO-MÊN, LÀO CÓ ĐẠI-LÝ
VŨ-DINH-TÂN 178th — Lachtray — Haiphong



Sữa

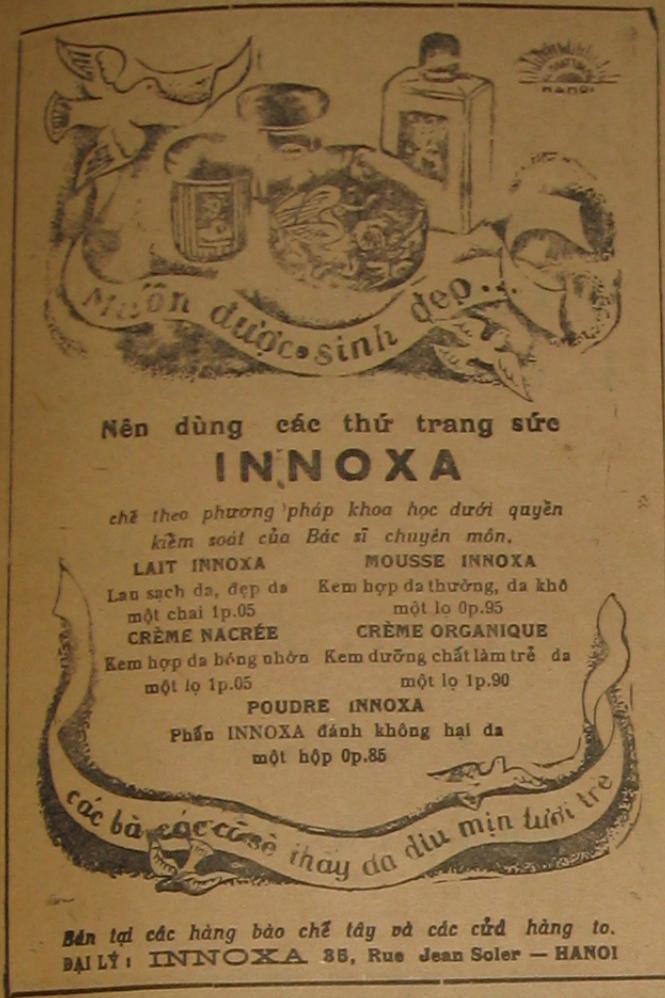
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNG CỦA TRẺ CON
BAO TRỌN CLOUD CHÍNH PHỦ PHÁP



Mỗi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESILE, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —



Bán tại các hàng bao chế tẩy và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 88, Rue Jean Soler — HANOI

Đại-Bồ-Thân Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỒ CHỮA ĐỦ CÁC CHỨNG
BỆNH DO THẬN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1\$50 SỐ
8

TRONG HỘP NÓI RỘ CÁCH DÙNG VÀ
CÁCH KIÊNG TRONG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa kẽ bệnh mua thuốc theo cách
linh hóa giao ngan

THUỐC CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN
LẠI DÀY CÔNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

HỒNG - KHÊ

88, ROUTE DE HUẾ — HANOI

(trước cửa Chợ Hôm)

ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG BỘI TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiều dì chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trăm bề. Phận làm dân ông cũng đáng tim cách nào cho vợ đẻ đỡ chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc DƯƠNG THAI hiệu NHÀNH MAI uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, dễ liền và dễ mau lâm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sài, đẹn và không quặt queo. Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến dễ con sơ đứa bé lớn sinh cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu món thuốc hiệu NHÀNH MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì uống nó khi sinh đẻ lạ thường và không ai ngờ được có một món thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bác-kỷ :

NGUYỄN - VĂN - ĐỨC

11. RUE DES CAISSES - HANOI

Đón xem

TIỂU THUYẾT THÚ NĂM SỐ 11

đã ra ngày 15 Décembre 1938

TẤT CẢ TRUYỀN NGẮN
TRONG MỘT SỐ BÁO

- | | |
|--------------------------------|-----------------|
| — Vẻ đẹp và nghệ thuật | Trúc Đường |
| — Những giọt sương của lòng ta | Phan Như |
| — Một buổi sáng (truyện ngắn) | Nguyễn Bình |
| — Cảm động (truyện ngắn) | Bach Yến |
| — Ông lão bán cò (truyện ngắn) | Xuân Khai |
| — Giữa cò - liêu (truyện ngắn) | Yến Lan |
| — Mùa hứa hẹn " | Quốc Sỹ |
| — Chiếc áo len " | Cung Trọng Hưng |
- và
Bắt đầu đăng một truyện dài tình cảm,
Buồn như tang của PHẠM HUY THÁI

« Tình trong giây lát »

Những mục cũ: HANOI ĐẸP, HANOI CINÉ, HANOI
HỌC SINH, HANOI VÀ HANOI của những tên quen:
Vũ Trọng Can, Nàng Lê, Kypa, Kratta, Đàm q. Thiên,
Em Oanh, cô Dao, Anh Thơ.

NHỮNG CUỘC THI MỚI của MÙA GIÓ LẠNH

Văn bản mỗi số 0\$07 Một năm 3\$50

Mua báo trả tiền trước, gửi về:

Imprimerie LÊ CƯỜNG

Muốn



Prof.
Khanhson
86 JAMBERT
■ HANOI ■

- 1) Vợ đẹp||con khôn,
- 2) Nhiều tiền lăm bạc,
- 3) Chánh hung gập cát,
- 4) Công danh tiền bối.

thì gửi ngay thơ về cho Mtre
Khanhson 36 Jambert Hanoi.

Nhớ ký tên và biên tuổi “trà 9
hào mua ngân phiêu cho khôi mắt”

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sò I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, dày cho độc nhập cốt đi nứa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cùng tòng lời
gốc độc ra đứt tuyệt, khôi cản trừ càng
không hại sanh dục, không hành binh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi